

TỦ SÁCH  
TUỔI HOA

# PHƯỢNG NÀO BÌNH YÊN

KIM-HẢI



**PHƯƠNG NÀO BÌNH YÊN**

Tác giả: **Kim Hải**

*Loại Hoa Tím*

Ebook: **nguyenthanh-cuibap**

Nguồn text: **Tu sách tươi hoa**

---

## CHƯƠNG 1

---

Tên khu đồi cháy nám, những ngôi nhà xơ xác, hoang tàn, đứng dựa vào các thân cây hoặc đã tro bụi hoặc um tùm lá xanh hồi sinh, giống như một giống cây nào sống bám lên cành cây chết. Ngọn đồi thoải thoải chạy dài và tận cùng bằng một thung lũng cũng xơ xác và hoang tàn không kém. Duy có điều nơi đây, cây lá xanh hơn, dày hơn. Điểm sinh động duy nhất của vùng này là một con lạch nước đục ngầu phát nguồn từ một nguồn suối nào đó ở tận dãy núi đằng xa. Nước trong băng qua những vùng đất lở lói cuốn trôi chân cát. Vì thế giòng nước tới đây không bao giờ trong trẻo mà như có nhuộm màu.

Trong chiếc áo cánh nâu bẩn bụi bạc màu, Nhan ngồi sát lạch thông cái chân có vết chai đau buốt xuống giòng nước ấm áp vì nắng. Nước mơn man chỗ đau tạo nên cảm giác dễ chịu. Mặt trời đã ngả về hướng tây. Ngọn đồi trước mắt đổ một phần bóng thẫm mát của nó xuống khu đất đằng kia dấu che những ngôi nhà đổ phía ấy bớt đi vẻ tẻ nhạt thường ngày. Cảnh im lặng làm Nhan hơi rùng mình. Nhan quay ra đằng sau và đột ngột kêu giọng hốt hoảng:

- Lỗi ơi, Lỗi, xong chưa? Lẹ lên, Lỗi...

Một vài con chim hót e ngại trên cành cây bên kia lạch. Tiếng chân đi sột soạt vội vã. Rồi một thằng bé mình trần, quần đùi ca-rô vá đùm đụp, mình mẩy đầy mồ hôi vạch lá bước tới:

- Bà làm nó thất kinh nó chạy mất rồi. Kêu gì mà kêu hoài vậy?

Nhan rút một chân lên khỏi lạch nước, quay đầu nhìn em:

- Ghê quá mày ơi, tao xem như phía nhà dưới đồi kia có người ở.

Thằng Lỗi đưa mắt nhìn qua, nhỏ toẹt nước bọt xuống chân rồi cất giọng khinh khỉnh:

- Người ở, bộ chị mớ hả? Làm tôi mất con chim rồi. Con chim cu bự quá chừng mà...

Thằng Lỗi đáng vẫn còn tiếc con chim bấy hột. Nó hậm hực gieo người xuống bờ lạch rồi không biết nghĩ sao trườn mạnh người xuống nước, lột thật nhanh qua bờ lạch bên kia. Nhan hốt hoảng kêu lên:

- Lỗi, qua đó làm gì vậy? Về đi. Đừng có qua bên.

Thằng Lỗi đã leo lên bờ, cái quần đùi sũng nước kéo trễ quá rốn.

- Lỗi, về đi không tao mét tía mày chết. Về còn đi hái rau nữa.

- Chớ chị ngồi đó này giờ có ai nói không?

- Tao biểu về mà, lẹ lên.

Nhan đứng dậy, gió đông đưa mấy nhánh tóc vắt ngang dọc qua mặt. Thằng Lỗi đã lội xuống rạch nhưng vẫn còn chần chờ chưa chịu trở lên. Đợi Nhan giục một lần nữa, và tỏ ý muốn đi thật, nó mới vội vàng phóng lên bờ lẻo đẻo theo sau chị.

Không xa, khuất những đám cây thấp bên bờ lạch là một khoảng đất trống với hàng trăm loại cây con sát đất. Nhan ngồi phịch xuống nói với em:

- Lượ rau lang thôi nghe mày. Tao ghét rau dền lắm. Hồng biết sao tía khoái loại đó quá trời. Hái cái ngọn thôi. Sao mày bứt toàn cỏ không vậy?

Hai chị em cầm cúi hái rau. Những ngọn rau hiếm hoi lẫn lộn với hàng trăm loại cây cỏ không tên. Những ngọn rau cần cỗi như đếm được từng lá, nắm từng bó nhỏ trong tay. Nắng chiếu bóng râm một bên má Nhan. Mồ hôi nhỏ giọt trên trán. Nhan ngừng tay. Thằng Lỗi cũng lặng im. Bỗng dưng Nhan đứng bật dậy:

- Có tiếng còi xe lửa.

Thằng Lỗi vênh tai nghe ngóng. Nhan bước vội mấy bước về phía trước:

- Có xe lửa.

- Em chẳng nghe gì hết. Mà làm gì có xe lửa?

Bó rau trên tay Nhan rơi xuống:

- Tao nghe mà, xe lửa.

Thằng Lỗi lắng tai một lúc rồi cúi đầu thản nhiên tiếp tục hái rau:

- Cái chị này bữa nay ăn nhầm gì mà như người ngủ mê.

Nhan rời mắt về phía đằng xa, sau dãy núi thấp. Nơi đó con đường xe hỏa cổ cao mọc đầy. Con đường ngày xưa mỗi chiều rục rịch tiếng xe chạy vang động mặt đất và khói đen bốc cao hơn núi tản mát như mây trên trời. Con đường sắt mà ngày xưa mỗi lần dẫn trâu ăn cỏ, Nhan ngồi thụp lên thanh sắt lạnh chờ chuyến tàu đến từ đằng xa, chờ âm thanh hú dài man rợ lẫn tiếng trâu rống bên bờ bụi cỏ mà ngẩn ngơ nhìn những khuôn mặt xa lạ thấp thoáng bên khung cửa rộng của con tàu.

Đã lâu lắm rồi không còn những chuyến tàu qua. Đã lâu lắm rồi Nhan không còn dẫn trâu vượt núi ăn cỏ. Đường sắt bỏ hoang và trâu cũng không còn. Một trận đánh đi ngang khu xóm hẻo lánh và quét hết những gì nó có. Sau cơn kinh hoàng, đất không hồi sinh, và người bỏ đi gần hết. Xóm vắng lặng không một hoạt động nào khả dĩ làm tươi đời sống, phục sinh cây cỏ. Cây cỏ chết, nhà cửa đổ nát và lòng người cũng chết theo. Xóm còn lại vốn vẹn sáu gia đình cùng quần, chẳng biết đi đâu, đành bám víu mảnh đất buồn mà quen này.

- Chị dóc tổ, làm gì có xe lửa. Có Tết Công-gò.

Nhan ngẩn ngơ. Bóng núi đổ thẫm và nền trời mùa hạ xanh ngắt. Không có gì hết, ngoài tiếng gió lao xao. Nhưng trong tận cùng tâm hồn Nhan vẫn có nghe đâu đó tiếng bánh xe nghiêng trên đường sắt.

- Thôi hái lệ lên đi bà, còn về chớ không tía đợi chết luôn.

Nhan thần thờ ngồi xuống nhặt bó rau rơi rớt. Những cọng rau khô trên nền đất nẻ. Tiếng thằng Lờ liếng thoảng:

- Mai sớm em ra đây lấy nước tưới đám rau này chớ không chết hết. Ờ mà chị Nhan nè, cây chuối bữa nọ em trồng đó sắp sửa trở buồng chuối rồi đó.

Nhan ngừng tay liếc nhìn Lờ bằng một mắt trái:

- Sao mầy biết. Tía đâu có thấy gì.

- Sao em lại không biết, lá ngọn của nó bắt đầu nhỏ dần rồi nè, em để ý thấy nó nhỏ hơn lá trước.

Nhan cười:

- Ờ chắc vậy, nhưng mầy trồng gì không trồng lại trồng chuối sứ.

Thằng Lờ đứng dậy vươn vai, bó rau tẩm nắng vàng vọt:

- Thôi về, đủ rồi.

Nhan cũng vịn người nhẹ nhõm cho đỡ mỏi. Hai chị em đem rau đi ngược dòng lạch rửa sạch lớp đất cát dính. Xong xuôi, thằng Lờ trao nắm rau cho Nhan và chạy mất sau hàng cây thấp. Nhan chỉ nhìn thấy được tấm lưng đen của nó thấp thoáng khi ẩn khi hiện. Nắng chiếu xiên khoai trên con đường ngoằn ngoèo. Nhan thông thả bước. Chân đùa trên lá, trên cỏ mà óc còn mơ màng nhớ tới tiếng còi xe lửa ngày nào còn văng vẳng như một nhắc nhở thẫm về thời nào sung sướng.

\*\*\*

Những mái nhà đứng đìu hiu trong nắng cũng hoang tàn không kém cảnh vườn tược bao quanh nó. Hiên sụp lũng lảng như một tấm rèm bện vụng vào vách trước vang lên từng tiếng kêu ngắn lộp bộp. Mấy ngọn nắng quái chiếu hừng hực vàng một khoảng nhà trống.

Ông già ngồi yên lặng. Bóng đổ thẫm làm Nhan có cảm giác ông đã ngồi đó lâu lắm rồi. Nhan nện bước chân mạnh hơn chút nữa để ông khỏi phải giật mình:

- Tía đói bụng chưa tía? Để con luộc khoai nghe tía.

Ông già vẫn làm thinh. Chỉ có đôi mắt trắng không hồn đảo đi đảo lại như trả lời. Nhan đứng sát bên cha, kéo lại tấm áo cũ rách, cố kiếm vài chuyện để kể:

- Tía à, hồi về gần nhà, con có gặp ông già Bắc. Con hỏi bác đi đâu đó. Tía biết ông trả lời sao không?

Ông già đảo cái đầu bạc.

Nhan cười nhỏ một mình. Nàng ngồi phịch xuống đất, hai tay nghịch những cọng rau lang:

- Ông nói ông đi làm ruộng, tía ơi.

Ông già khoát một cánh tay. Đôi môi nhếch định nói gì rồi lại thôi. Chỉ có vầng trán nhăn càng nhăn nhiều hơn. Nhan quen với sự im lặng của cha, ngồi im một lát. Nhan định thuật lại với cha tiếng còi xe lửa mà Nhan đã nghe được ở đâu đó vọng lại nhưng rồi thôi. Nhan lần xuống bếp.

Thằng Lờ nhai ngấu nghiêng một củ khoai sống. Bột trắng trào cả ra ngoài. Thấy Nhan nó bặm miệng bỏ chạy.

- Mày ăn vụng hả Lờ? Có mấy củ khoai để dành.

Nhan hậm hực nhìn theo em. Nàng lại chỗ cắt khoai nhìn vào hủ.

Những củ khoai to nhỏ chất đầy, ngồn ngộn, vỏ màu hồng nhạt, màu trắng trông vui mắt. Lứa khoai này, hai chị em Nhan mới dỡ tuần trước.

Nhan lựa một số củ đã bị sứt một phần hay lóc vỏ phơi lần bột trắng bên trong để ăn chiều nay. Lương thực chính của những gia đình còn sót lại trong ngôi làng hoang tàn này.

Bóng chiều thẫm màu. Những tiếng chim núi bay ngang nhà kêu lên khác khoải. Nồi khoai sôi sùng sục bốc thơm ngát mũi. Ông già đã rời chỗ của mình vịn vai Lờ bước xuống bếp. Cả ba cha con đều hít lấy mùi khoai thơm nóng. Ba người quây quần bên bếp lửa. Ngoài tiếng nước réo sôi và tiếng nắp vung tán thành tiếng leng keng trên miệng nồi nhỏ hơn nắp, kỳ dư tất cả đều yên lặng. Mà cũng không có gì để nói, họ chịu đựng cho qua hết một ngày buồn.

Khoai chín. Nhan đổ ra chiếc rá con rồi khởi sự luộc rau. Thằng Lờ bốc vội một củ hót hà thả liên tiếp bằng hai tay vì nóng. Ông già làm thỉnh, nhưng lồng ngực cũng phập phồng. Nhan quát lên:

- Mày không lựa khoai cho Tía mà lo ăn trước hủ Lờ?

Ông già nói tiếng nói đầu trong ngày, giọng khàn đục run rẩy:

- Kệ nó, em nó đói con cho nó ăn. Tội nghiệp.

- Tội nghiệp! Tía cứ vậy hoài. Cho nên nó đâm ra hư.

Giọng Nhan kéo dài. Ông già cười nhẹ.

- Không sao đâu con, mà có hư cũng vậy thôi.

Cũng vậy thôi. Nhan đưa củ khoai ngon nhất cho cha. Ừ nhỉ, hư với nên để làm gì trong ngôi làng hẻo lánh này. Nghĩ tới phận mình, Nhan thở dài, nằng lại chợt nhớ đến tiếng còi xe lửa.

Khi củ khoai cuối cùng vào tay thằng Lờ thì trời đã tối hẳn. Ông già men theo tấm vách lên chỗ của mình. Nhan bước ra ngoài sân ngồi xuống cạnh em bằng quơ nhìn. Con trăng già nằm lấp lửng lưng trời. Ánh sáng bạc phếch chiếu lấp loáng trên bụi chuối bên hè.

Thấp thoáng đằng xa, bếp lửa muộn của nhà bà Tư què lấp lờ như bóng ma trôi. Nhan nhìn mãi ánh lửa đó như điểm sinh động cuối cùng ở quanh mình.

- Cha, nà bà Tư què bữa này ăn gì mà nấu nướng lâu quá trời.

Thằng Lờ vọt miệng:

- Hồi chiều em gặp bà, bà khoe chị Nhỉ bầy được con chồn.

Nhan gắt nhẹ:

- Chồn thành tinh thì có.

Thằng Lờ chép miệng thềm thường:

- Thiệt mà chị. Ngó bà vui lắm. Để bữa nào em đi núi bầy chồn nghe chị Nhan.

Nhan trừng mắt nhìn em:

- Tao có chết cũng không ăn cái giống quỷ đó đâu.

- Thì tía với em.

Nhan quyết liệt:

- Tao nói không là không. Mày đi bắt chim đi. Chim nướng ngon ba chề.

Nhan nuốt nước miếng nghĩ đến miếng thịt chim thơm tho mà thỉnh thoảng nàng được thưởng thức nhờ công của thằng Lờ.

- Chim thì được bao lắm, một mình em phải sức hai chục con mới đã. Chồn to nhiều thịt, mà cũng ngon lắm.

Nhan nhìn em nghi ngờ:

- Bộ mày qua xin ăn chị Nhỉ hả?

Thằng Lờ trợn mắt nhìn chị:

- Đừng có nói thêm. Bây giờ bà mới nấu, mà cả chiều đi hái rau với chị chớ đi đâu.

Nhan nhìn qua bếp lửa nhà chị Nhỉ. Bếp đã tắt tự hồi nào. Chỉ còn bóng trắng giải sáng thấp thoáng mái tranh với cái đỉnh nhọn vì một quả đạn pháo kích rớt một bên mái hồi trước xa.

Tiếng dế, tiếng ếch ương, tiếng côn trùng, tiếng gió rì rầm nghe buồn vô hạn. Bỗng dưng, Nhan thềm nghe một tiếng nói, một tiếng cười, một người bạn.

Tiếng còi xe lửa. Nhan đứng dậy. Nhưng không phải. Đó chỉ là ám ảnh không nguôi của một tâm hồn cô độc.

Nhan nhớ man man ngày xưa êm đềm. Ngày tiếp nối, ngày tiếp nối. Ngôi làng nhỏ tuy thưa thớt nhưng cũng đủ để những đứa bé vui chơi học hành. Dân làng tuy cực nhọc, tuy suốt đời không biết đến phố xá thị thành, nhưng một vài tiện nghi đời sống cũng đã đến từ những chuyến xe đồ buôn bán, những chiếc xe lam dẫn vào con đường mòn, len qua những ngọn đồi thấp, những thung lũng hoang dã, chở đủ loại hàng tạp hóa.

Nhan lại nhớ đến những chuyến tàu với những hành khách xa lạ hoặc sang trọng, hoặc lam lũ. Những chuyến tàu ngược xuôi chở đi cái ao ước đầu đời của cô gái nhỏ thôn nghèo.

Nhưng khi Nhan chỉ vừa đủ lớn để bỏ chơi chuyền, chơi sỏi với lũ bạn hàng xóm, để giúp mẹ ra đồng cấy cấy trồng trọt, cơm nước thì cũng lúc ấy chiến tranh tới tấp đem tang thương đến vùng này.

Cuộc chiến đến bất ngờ như một cơn lốc. Không ai ngờ, vùng đất cần cỗi, hoang vu và xa xôi này mà cũng nằm trong sự tranh chấp. Và cũng bởi vậy nên không ai phòng bị. Sau cơn lốc chiến tranh, ngôi làng không còn là ngôi làng nữa. Tất cả bị tàn phế, kể cả cây cối ruộng nương. Những người sống sót bồng bế nhau, chòng chát nhau lên những chuyến xe lam đi tìm phương khác sinh nhai. Còn lại mấy gia đình đành lẩn lữa ở vùng đất chết này hầu tìm sự sống.

Mẹ Nhan chết ngay trong đêm đầu khi chiến trận xảy ra. Người chồng mù lòa chôn xác vợ ở một góc vườn rồi nín lặng chờ đợi phiên mình. Nhưng dứt binh lửa, ông vẫn còn sống và ông bám chặt mảnh đất quê hương, nơi đón nhận thân xác của người vợ hiền bao năm hương lửa. Ông nhất định không đi đâu hết và gửi con cho người hàng xóm. Nhưng hai chị em Nhan cũng không rời cha. Người thân yêu độc nhất còn lại trên đời. Người cha mù lòa cần sự giúp đỡ của con cái hơn bao giờ hết. Lòng hiếu thảo chìm cuộc đời hai chị em Nhan trong cảnh yên lặng hoang tàn này.

Hai năm qua, cánh đồng không người cày cấy đã úa khô cỏ mọc đầy. Chỉ có mấy vườn rau lang bên bờ rạch, những đám mía hoang, và vườn sắn ở tận đầu kia dây dềnh nuôi sống mấy gia đình còn sót lại. Hàng năm, ông già mù lòa rờ rẫm mái tóc dài của mỗi đứa con mà hy vọng:

- Riết rồi dân làng cũng về đây con à. Không ai bỏ làng đi luôn đâu. Tao biết rồi họ cũng về mà. Khi đó hai đứa không lo nữa. Sẽ có trâu, có ruộng, có vườn như hồi mẹ con còn sống. Lúc ấy cha chết mới yên tâm được.

Nhưng mỗi mòn. Đến nay, tóc Nhan đã dài quá lưng mà không bóng dáng một ai trở về. Không có tiếng xe lửa mỗi chiều hú còi thê thiết. Không tiếng xe lam cà rịch cà tang mang hàng về chợ. Không có ai trở về cả.

- Chị Nhan...

Nhan giật mình. Thăng Lờ bỏ đi từ lúc nào giờ chạy về, thở hồng hộc như trâu trư.

- Gì đó mầy. Hà Lờ?

Thăng Lờ đưa một miếng lá gói nhỏ. Ánh trắng chiếu vào như tươm mỡ. Có mùi thơm. Nhan la lên:

- Đồ chết bầm, mầy qua bên xin ăn đó hả. Tao mét tía mầy chết.

- Thôi Nhan, họa hoằn mới có, tao cho nó một miếng.

Chị Nhị đã đi đến đầu ngõ. Thăng Lờ cười sung sướng hít gói lá. Nhan tươi cười nhìn chị:

- Thăng hư quá chị ơi. Bà Tư bả la chết.

Chị Nhị là con dâu của bà Tư quê. Chị khoảng ngoài bốn mươi, trông lam lũ với gương mặt hóp và một vết sẹo dài chạy qua dưới cằm. Mái tóc đẹp nhất của làng chị, ngày xưa dài chấm đất nay xơ xác búi lỏng lẻo lỏng thông ngang cổ. Đáng lẽ chị bỏ đi khỏi làng, nhưng nghiệt bị bà mẹ chồng què quặt níu kéo. Bà mẹ chồng khóc lóc thảm thiết làm chị xiêu lòng. Chị ở lại với niềm tin duy nhất là người chồng đi lính sẽ trở về đây tìm chị để hơn là chị theo dân làng phiêu dạt nơi nào.

Chị là người hàng xóm duy nhất hay đi lại trò chuyện với Nhan. Mặc dù không có chuyện để nói, nhưng họ vẫn nói, nói để đánh tan bao cô độc, bao nỗi buồn triền miên âm thầm đến tuyệt vọng.

- Hồi chiều...

Chị Nhị ngồi bệt xuống đất cạnh Nhan và bắt đầu kể lể.

- Hồi chiều, tao băng rạch qua đồi...

Nhan kêu lên:

- Chị băng qua bên mà không sợ hả? Ông Cả Bưng nói có ma ở bên đó.

Chị Nhị nhích môi cười nhạt:

- Đói thì đầu gối phải bò, ma với cở gì. Bên đó có nhà ông Xá Nang, ông đi còn để lại mấy hủ gạo. Lão Cả Bưng dọa mình để một mình bưng hết. Tao qua đó kiếm được mấy cái bẫy với lại một lưng lúa. Nhưng để lâu, một nó ăn, sáu nó ăn còn có vỏ không. Tức mình tao đem bẫy đặt ngoài hang núi, chờ đến chiều mới được một con chồn. Cái giống tanh, nhưng lâu ngày chỉ có khoai với sắn xốt cả ruột.

Nhan nuốt nước bọt:

- Hồi chiều tụi em cũng ở đằng rạch. Không thấy chị?

- Tối mịt tao mới về tới nhà. Về tới nhà tao mới run. Chèn ơi, sao mà nó dễ sợ hơn bên mình nhiều. Nhan nhìn chị. Đôi môi còn bóng lờng vì chất thịt. Người chị bốc lên một mùi tanh tanh làm Nhan lợm giọng. Nhan giả vờ bị kiến cắn, suýt soa chồm ngồi đối diện với chị Nhị:

- Sao hồng biết bà Bảy bán bánh, bà Dự bán chè đi nói yên yên rồi về mà chẳng thấy gì hết. Sao họ không về đây Nhan hả?

Bà Bảy, bà Dự là hai người hàng xóm quen của Nhan.

- Đâu có ai về

- Sao yên mà chẳng ai chịu về?

Nhan thở dài. Ai mà biết được tại sao. Họ chưa về hay họ không bao giờ về nữa. Nhan rùng mình khi nghĩ đến những ngày tháng tới.

Chị Nhị nhìn Nhan, trong khóe mắt chị hai giọt lệ trào nhanh.

- Bộ mình cứ như thế này hoài hả Nhan?

Nhan nghe chị than thở câu này cả trăm, cả ngàn lần rồi. Chị như con chim muốn bay mà mất cánh. Nhan nhìn ra xa. Ngoài tiếng chim đêm khắc khoải, tiếng ếch nhái kêu vang, không còn gì sinh động vui tươi. Cây cối

thì có vườn mình, có đơm thêm nhựa sống, nhưng sao chẳng thấy ai trở về, dù là trở lại thăm. Nhan nói với chị Nhị mà cũng như nói với riêng mình:

- Rồi họ cũng về chớ chị.

Nhan đột ngột nín thinh. Nhà đâu nữa mà về. Tất cả đã bị tàn phá, tất cả đã nằm bẹp. Ruộng không còn, vườn cũng không, đất đai cằn cỗi. Ai mà mong về.

Bỗng chị Nhị đột ngột nắm lấy vai Nhan. Bàn tay chai cứng của chị đè nặng trên làn vải áo:

- Hay mình cũng đi Nhan à. Tao sợ ở đây quá. Không còn ai ngoài mấy người già. Mấy giắt ông già mầy, tao công bả ở bên cũng được. Đi đi mầy. Đâu còn ai ở lại đây nữa. Để sợ quá mầy.

Nhan rùng mình. Đi. Đi. Đi tới nơi nào đông người. Nhan mừng rỡ đến một ngôi làng trù phú xa lạ. Có chợ, có người, có gạo, có quả, có thịt, có cá, có xôi, có đậu. Nhan như muốn thoát bay. Nhưng chỉ một phút thôi lòng đã chùng xuống.

- Mà đi đâu. Chị có biết đâu không? Lâu rồi, hổng thấy có ai qua lại, cả tàu lửa, cả xe đò, xe lam. Đi đâu chị?

Chị Nhị nhớ tới nơi anh Nhị đóng quân, một cái tên lạ hoắc:

- Bạc Liêu. Đi Bạc Liêu.

- Ở đâu chị?

Chị Nhị thờ người. Cái tên nghe mà xa lạ như không biết. Mà chị không biết thật, bởi những ngày yên ả cũ, chị có bao giờ thắc mắc đến vùng đất trú đóng của chồng. Người chồng thỉnh thoảng gửi tiền, gửi thư, những cái thư hoặc đưa tay hoặc theo mấy chuyến xe lam chở đến tay chị. Những địa danh thay đổi từng thư một chị không màng biết đến. Đối với chị ngôi làng nhỏ này là quê hương, là vùng đất độc nhất chị ở, chị trao thân gửi phận.

- Không biết.

Nói xong, người chị rũ xuống. Búi tóc xổ tung. Những sợi tóc dài bay bay rã rời. Nhan im lặng nghĩ đến mái tóc chị Nhị ngày xưa. Chắc khi tóc Nhan dài bằng chị, Nhan cũng già như chị bây giờ. Chị Nhị vẫn gặp người. Chị không còn khóc lớn được nữa. Hằng đêm khóc cho cảnh cô độc đáng sợ trong ngôi làng hoang tàn này đã rút hết nước mắt của chị rồi. Nước mắt bây giờ trào ra như những giọt lệ thừa. Nhan biết rồi chị sẽ quên cơn buồn của mình ngay. Cứ để chị ngồi yên.

*Ví dầu cầu ván đóng đinh*

*Cầu tre lồi nhịp gập ghềnh khó đi*

Tiếng thằng Lờn nhừa nhựa vang lên từ trong nhà.

Chị Nhị ngẩng đầu lên. Nhan cười với chị:

- Cái thằng đồng đánh phát ghét.

- Giá chị có một đứa con với anh chắc chị không có buồn như vậy.

Nhan cười:

- Chị có con chắc chị bỏ đi lâu rồi. Có đâu ở lại đây mà buồn chi cho mệt. Mình cứ chờ. Biết đâu chưa yên nên dân làng mình chưa dám về. Chờ em chắc ai chờ Di Dự cách gì đi cũng về mà.

Chị Nhị im lặng một chút rồi gật đầu:

- Ở, đi đó thì không bỏ ruộng, bỏ làng được đâu. Tội nghiệp, hồi đi, đi khóc quá xá. Dĩ còn gửi tao mấy cái lu nước còn nguyên, nói là để hồi cư về khỏi mua.

Nhan cũng nghe hy vọng dâng lên. Một chút vui vui hăng hái. Một ngày nào đó làng sẽ vui như cũ.

Chị Nhị nhìn Nhan một hồi lâu:

- Mới đó mà mầy cũng lớn bộn rồi đó Nhan. Tao nhớ hồi chạy, mầy khóc quá trời. Bị ông già mầy thương bà già mầy nên... ừ mà hồi đó mầy đâu có lớn như vậy. E làng mà còn đông đảo cỡ này mầy đã lấy chồng rồi.

Nhan bỗng nghe xấu hổ ngang.

Chị Nhị vô tình cứ nói tiếp:

- Mầy lớn trông được ra chớ. Cũng mập mạp đỏ da đỏ thịt chớ có gầy gò gì cho cam.

Rồi chị chép miệng:

- Con gái lạ thật. Cứ tới tuổi là phở da, ăn uống kham khổ cũng cứ lớn như thổi. Hồi chị bằng tuổi này là anh ấy đi hồi đó.

Nhan nhìn mãi miết lên ngôi sao đêm sáng rõ giữa trời. Tiếng chị Nhị nói râm ran xa vời. Nhan nghe lòng mình là lạ. Hình như có chút gì mơ hồ trong lòng không rõ rệt. Nhưng tình cảm đó chiếm mất những lo âu mà đời sống thực đưa đến. Nhan hầu như ít quan tâm hơn đến những bữa ăn ngon hay dở, ít đòi hỏi chút gạo thay khoai như thằng Lờn hay đòi, như Nhan đã đòi hỏi cách đây không lâu. Tất cả như câu chuyện phụ. Nhan mơ hồ thấy mình đổi khác.

- Con nhỏ lớn bộn rồi chớ. Tội nghiệp, vậy mà cứ ở mãi đây. Bằng tuổi này là phải có bạn bè chớ. Ở đây còn

hơn là ở chốn khỉ ho cò gáy nữa là.

Tiếng chị Nhị nói như một âm thanh lạ. Nhan cúi xuống cái bóng mình in trên làn đất nện. Mớ tóc dài sau lưng quệt một cái đuôi như đuôi con trâu cái của mẹ Nhan hồi xưa. Nhưng Nhan cũng đọc thấy sự khác biệt của hai chiếc bóng. Một còm cõi già cỗi, một no tròn nhẹ nhõm. Nhan mừng rỡ tưởng lại thời gian mấy tháng qua, Nhan thấy mình là lạ làm sao. Hay buồn rầu gắt gỏng, đôi lúc thích ngồi một mình, đôi lúc thèm muốn chỗ đông người. Nhan hay nhìn trời, nhìn mây rồi ao ước vắng vợ. Những ao ước cần khô và vu vơ như khu làng hoang vắng nơi Nhan ở.

- Chị Nhị à. Sao mấy hôm rày tui hay nghe thấy tiếng còi xe lửa ghê. Hồi chiều này này. Tui nghe rõ ràng có tiếng còi xe lửa.

Chị Nhị chồm người lại hỏi:

- Thiệt có xe lửa không? Dám vài bữa nữa có người về làng lắm.

Câu nói của chị Nhị làm Nhan thấy rõ sự tuyệt vọng của chính mình. Nỗi hy vọng của chị Nhị làm tấm gương soi thấy sự hy vọng mà Nhan đang có. Từ đó, Nhan thấy mình chỉ nghĩ và mơ hão huyền. Nhan ngập ngừng nói:

- Hồng chắc đâu chị Nhị ơi. Có bữa nửa đêm tui nằm ngủ cũng mê thấy xe lửa nữa, thức dậy còn nghe tiếng máy chạy rung rinh cả đất. Nhưng hồi chiều ban ngày...

Nhưng chị Nhị hầu như không nghe thêm gì nữa. Cái mầu hy vọng vừa bắt được, chị không muốn bỏ rơi. Chị muốn nuôi nấng nó để sống, để chịu đựng sự vắng lặng im lìm đến nỗi sợ của chốn hoang sơ.

Có tiếng gió rít qua gốc tre đằng xa. Chị Nhị bỗng đứng bật dậy:

- Tao nghe... đúng rồi, có tiếng còi xe lửa mà. Thế nào cũng có mà.

Nét mặt chị rạng rỡ:

- Mai mốt dân làng về rồi. Thế nào anh cũng về. Ra coi xe lửa đi Nhan. Đi đi...

Chị đứng dậy búi vội mái tóc sổ trong khi Nhan ngơ ngác nhìn chị cố ý lắng nghe có tiếng còi nào trong đêm không.

- Làm gì có tàu đi ngang đây ban đêm.

Chị Nhị không nghe Nhan nói, chị thoát đi như chạy:

- Ra đón coi xe lửa Nhan.

Bóng chị giải trong màn sương trắng. Nhan sức tỉnh kêu to:

- Chị Nhị, tối rồi đi đâu. Không có đâu. Đi dễ sợ lắm, qua núi không được đâu. Chị Nhị, không có đâu.

Chị Nhị như không nghe vẫn đi bằng bằng. Bóng chị ẩn hiện sau những khóm cây thưa.

- Cái gì vậy Nhan?

Ông già lòa nằm trong nhà không ngủ. Tiếng Nhan chơi với y hết tiếng kêu của đêm nào bình lửa dậy ngồi làng nhỏ. Ông già hốt hoảng bật dậy lần vách ra cửa.

Thằng Lờ cũng chạy theo đứng sát cạnh cha. Nhan chỉ tay theo hướng chị Nhị hốt hoảng nói:

- Chị Nhị, chỉ đòi ra ngoài đường rày coi xe lửa đó Tía.

- Trời đất.

Ông già quay quanh chụp vai thằng Lờ:

- Lờ chạy theo kéo nó về.

Thằng Lờ không đợi tiếng thứ hai co giò chạy miết. Ông già dựa vào cột nhà lăm bắm:

- Riết rồi tụi nó hóa điên hết. Trời Phật đâu không ngó xuống.

Nhan bước tới lui trước khoảng sân nhà. Gió lạnh lạnh đầy hơi núi lan tràn khắp thung lũng. Thằng Lờ mất dạng. Nhan lại bên cha:

- Thôi tía vô ngủ, chắc thằng Lờ đuổi kịp chỉ mà.

Ông già làm thinh nhưng không nhúc nhích. Nhan cũng không giục cha thêm nữa. Nàng thấy cần có người đứng cạnh.

Thế rồi trong tiếng côn trùng kêu, tiếng lá, tiếng gió rì rào, Nhan nghe tiếng càn nhằn của thằng Lờ:

- Chị điên hả, giờ này mà ra ngoài, không sợ ma hả. Tàu lửa với tàu bè.

- Không có xe lửa nào đâu cháu ơi. Cây cỏ mọc đầy, mấy khúc rày có làm lại đâu mà xe lửa chạy, bị gỡ lâu quá rồi, mầy ở đây già đầu mà còn không nhớ.

Nhan lăm bắm:

- Bác Cả Bửng tía à.

Mặt ông già vui vui. Đôi mắt trắng chớp chớp trong cái trũng sâu thấp dưới vầng trán nhăn.

Bóng ba người đã đến ở đầu đường quẹo. Dáng lão Cả Bửng vững chãi nhất che lấp cả hai người kia. Nhan rời chỗ đứng, đi ra.



Chị Nhị khóc tức tưởi. Chị không nói không rằng, ngồi bệt bên gốc cây vạno thọt cần cỏi. Thằng Lờilệ miệng phân bua:

- Xém chút nữa chỉ nhảy qua lạch đó Tía. May mà bác Cả đang đặt nơm cá, chặn chỉ lại. Thiệt đàn bà giống nhau hết chỗ nói. Hồi chiều đó Tía, đang hái rau, chị Nhan cũng đứng bật dậy nói là nghe tiếng xe lửa.

Cái đầu thằng Lờilệ ngúc ngoắc vờ làm ra vẻ chán nản như người lớn. Bác Cả Bửng vò đầu nó cười lớn:

- Màyl giỏi quá hén.

Nhan nhìn cha. Ông già ngược đầu nhìn ra ngoài như cố dối mắt tìm người bạn già. Bác Cả Bửng bước lại gần nắm lấy tay ông già giục giặc:

- Anh Hai há, mình già nên chẳng nghĩ gì hết. Tụi nó chắc chịu không nổi quá.

Ông già chép miệng:

- Thiệt tui cũng không biết sao, hồi đó nói nó đi, nó không chịu, bây giờ thì kẹt rồi. Tội nghiệp, mấy đứa còn nhỏ. Nhiều khi tui buồn chỉ muốn chết phứt cái thân già vô dụng. Nếu trời không bắt tội mù lòa, chắc tui cũng dẫn nó tìm đường sinh nhai.

Bác Cả Bửng thở dài:

- Đi đâu? Đi đâu, càng đi càng nhục. Chỉ có đất quê mình mới sống được. Lên tỉnh, lô ngô lổ ngô một lú. Suốt đời tui cũng không dám. Lạ thiệt tui cũng biết thiên hạ đi được mình đi được, nhưng tui không dám rời đất này. Với lại tưởng họ đi năm sáu tháng rồi về, yên rồi về, nhưng sao chẳng thấy ai về hết. Bộ họ không về sao anh Hai?

- Chắc rết rồi cũng về chớ. Nhớ cái hồi đánh Pháp không? Tụi mình vô núi rồi nửa năm sau cũng về đó.

Hai đôi mắt già, một sáng một lòa cùng chớp lên một chút hy vọng. Nhan dẫn cha vô nhà. Bác Cả Bửng theo sau. Hai ông già cùng ngả lưng trên chiếc giường tre. Cả hai sẽ nói chuyện với nhau và ngủ ở đây suốt đêm. Thằng Lờilệ thì hí hửng ra mặt vì tăng sáng, thế nào bác Cả Bửng cũng ra rạch lầy nơm, nó sẽ đi theo và chắc chắn cũng được vài con cá nướng trui thơm lừng.

Lờilệ chạy theo hai ông già và ngồi dưới chân giường lắng nghe câu chuyện.

Chỉ còn Nhan và chị Nhị ngoài sân. Trăng càng lúc càng lên cao sáng rõ. Nhưng sương bắt đầu dày bịt trên mấy ngọn cây. Chị Nhị đã hết khóc. Chị ngồi bó gối mà nghe cái lạnh của sương đêm thấm vào người, thấm tận hồn. Chưa bao giờ chị thấy mình quay quắt với ý nghĩ trốn đi khỏi cùng đây tiêu sơ hoang lạng này. Quanh chị, cảnh u tịch đến rợn người. Không còn tiếng chân người đi khuya, tiếng học bài của trẻ, tiếng ru con của bà mẹ, tiếng cười đùa của mấy cô gái tùm năm tùm ba. Không cả tiếng chó sủa đêm và tiếng lợn kêu ăn ngoài vườn sau. Ngôi làng hoang lạnh im lìm. Mỗi đêm đến, nghe tiếng kêu khắc khoải của lũ ếch ương chị lại nằm sát vào bà mẹ chồng què quặt mà không tìm được sự yên ổn hoàn toàn cho tâm hồn mình.

Nhan cũng vậy, nhưng tuổi trẻ nhiều sức sống hơn. Nhan có mơ ước, có giao động và sợ hãi, nhưng Nhan không như chị là sợ quá khung cảnh chết quanh mình.

- Thôi, chị Nhị về chớ không bà Tư lại mong. Chị đừng buồn nữa nghe. Mai chị ra lạch với tui, mình câu cá. Chị nhớ đào trùn nghe chị.

Chị Nhị đi về rồi, Nhan ngồi bó gối nhìn trời. Mấy sợi tóc dài suông đuột vẫn vít trước ngực. Nhan mân mê tóc mình nghĩ đến tiếng còi xe lửa mà chị Nhị tưởng tượng. Nhan nghĩ mình cũng như chị Nhị và sự thật, không có gì hết ngoài sự trống không, tiêu sơ này. Nhan nghe thất vọng. Giá bây giờ có một đứa bạn đồng lứa tuổi cùng chơi, cùng nói chuyện phải hay biết bao nhiêu. Nhan nhớ đến con Tuần, con Vũ, con Dung. Mấy đứa bạn cứ đến đêm là chơi trò ú tìm đuổi bắt. Con Vũ thì đã chết hồi đánh nhau. Mộ của nó chôn ở ngoài khu ruộng sắn. Con Dung, con Tuần theo gia đình chạy loạn. Tội nghiệp trước khi đi, con Dung còn chạy qua nhà Nhan, cổ đeo một túi áo quần, khóc như mưa như gió. Bây giờ chắc nó cũng lớn bộn như mình, nhưng chắc tóc thì không dài hơn được. Không biết bây giờ tụi nó làm gì nhỉ, ở đâu, có nhớ đến Nhan không. Nhan nghe mình thêm quá đỗi bầu không khí vui nhộn rộn ràng giữa đám bạn bè thân thiết.

Bất giác, nước mắt Nhan chảy ra. Nhan biết mình khóc không vì cái gì hết, không vì nhớ mấy đứa bạn mà lòng Nhan tự dưng cảm xúc vì nỗi khắc khoải không tên, không lời trong lòng nằng.

---

## CHƯƠNG 2

---

Một con chim cú treo giọng khắc khoải trên thân cây sần đông trụi lá. Nhan vớ một hòn đá thẳng tay ném mạnh. Con vật chong đôi mắt láo liên, nhưng không bay đi mà cổ kêu thêm mấy tiếng nữa. Tiếng chim cú rúc lên tạo thêm cảnh tịch mịch hoang vắng của khu xóm, làm Nhan rùng mình lạnh cả xương sống. Vốn dĩ Nhan đã không ưa loại chim chỉ mang lại chết chóc này. Nhưng mấy năm nay, tiếng chim cú rúc đều suốt đêm suốt ngày ở mấy căn nhà hoang đã trở nên quen thuộc. Vùng hoang vắng nay là xứ của chim cú, chúng sinh con đẻ cái, làm tổ trên những đụn rơm, trên mấy mái nhà, kèo cột đổ nát, trên những chòm cây thấp đầu đó ở những chuồng heo cũ. Nhan không tìm gặp được ổ của nó bao giờ, nhưng chim non với bộ mặt ma quái giống hệt mẹ thì đầy đây.

Con chim cú trước mặt lại rúc lên một hồi ngắn nữa. Nhan bực mình mắng lẩm bầm trong cổ họng. Nàng cầm một viên đất định ném nữa. Nhưng con chim đã cất cánh bay và chị Nhị xuất hiện dưới gốc cây hồi nào. Nhan cười nhìn chị:

- Chị không đi bẫy nữa à?

Chị Nhị cũng cười méo mó. Chị đi nhanh đến gần Nhan, trải cặp chân với mấy ngón nứt nẻ sần sùi đầy mụn nhọt, cái gót đen bè bè, lên nền đất cạnh Nhan, dựa lưng vào bụi ngâu, dánh mặt mỗi.

Nhan thờ ơ nhìn theo bóng con chim cú, chỉ chị Nhị:

- Chị coi, cứ rúc suốt ngày, em ghét vô kể. Mẹ em hồi xưa mà gặp là bả về cúng kiến van vái om sòm để xả xui.

Chị Nhị cười:

- Ôi, đây đĩa ra chó hiếm gì. Ở đây, ai chết thì rảnh nợ.

Rồi chị Nhị bật ngồi dậy, cương quyết:

- Nhan này, sáng mai chị đi đó.

Nhan thành thốt:

- Chị đi đâu?

- Đi đâu cũng được, nhưng không ở đây nữa.

Nhan ngơ ngác nhìn chị. Chị Nhị bật khóc sụt sùi:

- Chị không chịu được. Chị sợ lắm. Làng xóm không có ai. Tối thì chỉ nghe cú rúc. Nghe ma quỷ kêu. Ăn uống bữa đói bữa no. Mà thiệt, chị bây giờ không biết còn nấn ná ở đây làm gì nữa. Có ai về làng lại đâu. Lâu quá rồi. Chờ không được đâu. Chẳng thà đi nơi khác có người, có nhà có cửa rồi chết cũng yên thân. Nhứt định chị đi à.

Nhan thẩn thờ nhìn chị Nhị không biết phải nói sao. Ra đi. Hai chữ cũng đã từng gọi cho Nhan nổi mơ ước, nhưng kèm theo đó là sự sợ hãi. Ra đi. Nhan lắc đầu. Nhan không đủ can đảm bỏ đi một mình. Nhưng chị Nhị lớn rồi, chắc chị ấy biết.

- Chị đi tìm anh Nhị ở Bạc Liêu?

- Bạc Liêu.

Chị Nhị lập lại, hai chữ mơ hồ, lơ mơ cũng như nổi ước ao của chị. Chị lắc đầu:

- Đi đâu cũng được. Đi theo đường xe lửa. Đi theo lộ.

Nhan nhớ đến những con tàu nặng nề. Con đường sắt song song mất hút từ xa tít. Người ta đã ở một đoạn nào trên con đường dài đó. Có lần Nhan đã chạy dọc theo đường sắt để tìm xem con tàu bắt đầu từ đâu. Nhưng con đường sắt lạnh cứ xuyên mãi qua những đám cỏ tranh lau lách, qua những ngọn đồi trọc khô, qua những thung lũng vắng và khuất dạng sau dãy núi đàng kia. Thế thôi và Nhan tưởng chừng như con tàu đã đến từ một nơi nào xa xa lắm.

- Không đi được đâu chị Nhị à.

Chị Nhị la lên bất ngờ:

- Không, đi được mà. Chớ không ở đây nữa, dễ sợ quá, buồn quá. Im lặng quá đi Nhan ơi.

Chị Nhị lại khóc nức lên. Nhan nhìn thân hình tiều tụy của chị mà thấy mình như cũng khổ lây. Nếu chị Nhị đi thật. Nhan cuống quýt. Nếu chị Nhị mà đi, làng đâu còn ai nữa, đâu còn ai sang nói chuyện với Nhan mỗi ngày. Nghĩ đến những ngày quạnh hiu tới, những ngày Nhan phải nín câm như cỏ như cây, Nhan sợ quá, nước mắt ứa trào ra.

Chị Nhị bình tĩnh trở lại. Chị bấu tay Nhan giục giặc:

- Nhứt định chị đi Nhan à. Nhan dừng cho bác Tư biết nghe. Bà cản lại chắc chị chết ở đây quá. Chị không chịu đựng nổi nữa. A... hay là Nhan đi với chị đi. Hai chị em mình đi. May ra gặp bà con lối xóm mình kêu họ về làng, nói là yên rồi

- - Em, em đi...

Nhan lắp bắp:

- Không được đâu chị ơi. Còn thằng Lờ, còn tía em, mà tía em ởng đầu có chịu đi. Nếu đi ởng đi hồi đó rồi.

Chị Nhị ngồi im một chút rồi nói:

- Mà em như vậy, thằng Lờ như vậy mà bắt ở đây hoài sao. Ở không nổi đâu Nhan ơi. Hay em nói với tía em xin đi đi.

- Không được đâu chị Nhị à.

- Chị biết thế nào bác cũng chịu mà.

- Không được đâu. Không được đâu.

Nhan lắp đi lắp lại rồi òa lên khóc nức nở. Tiếng chim cú lại rúc lên từng hồi thê thiết. Trong hơi gió thổi Nhan nghe nổi hoang vắng đầy lên lạ lùng từ lòng mình, từ đất, từ bụi cây, ngọn cỏ.

Buổi sáng hôm sau. Thằng Lờ nghe tiếng bà Tư què kêu rít rít từ trước sân nhà. Tiếng bà kêu ứa nghẹn trong lồng ngực. Những giọt nước mắt chảy kèm theo những lời nguyện rửa lặn tiếng than trời.

Thằng Lờ hốt hoảng về gọi Tía. Ngoài sân, đang phơi mấy rổ sắn khô, Nhan bàng hoàng thăm nghĩ:

- Chắc chỉ bỏ đi rồi.

Nhan tưởng tượng đến chị Nhị, quần áo rách rưới thất thế trên con đường sắt cỏ lau dài hun hút mà thấy nghèn nghẹn ở cổ họng.

- Nhan à, con chạy qua bà Tư xem có chuyện chi mà bà la trời dữ vậy. Chớ con Nhị, con đâu bỏ đâu?

Nhan không trả lời cha. Ông già lần vách ra ngoài hiên, Nhan ứa nước mắt. Thằng Lờ vọt từ phía sau ra:

- Chị Nhan ơi. Ủa...

- Bụi quá, cứ chảy nước mắt sống.

Nhan vờ dụi dụi mắt vào tay áo. Thằng Lờ kéo chị:

- Chị qua bên với tui đi.

Nhan bước từng bước nặng nề. Bóng ông già ngồi một mình đầu gục trên gối trong nắng buổi sáng làm Nhan nghe xót xa thật nhiều. Làm sao Nhan có thể đi được. Nhìn thằng Lờ đen đuôi bước nhanh như chạy, Nhan thấy thương cho em, thương cho mình, thương cho cha lạ lùng. Rồi Nhan sẽ ở đây, hết đời, hết ngày.

- Nhan ơi, con Nhị, con trời đánh nó bỏ đi rồi.

Nhan tách khỏi tay thằng Lờ tới bên bà Tư. Giọng bà đã lạc đi vì giận mà cũng vì sợ. Bà bấu lấy tay Nhan:

- Nhưng Nhan mày có biết con Nhị nó đi đâu không? Hay lại đi theo thằng nào rồi. Gái có chồng...

- Dạ, ở đây đâu có ai đâu bà Tư, chắc chỉ đi tìm anh Nhị.

- Rồi nó bỏ già này lại đây chết đói chết khô hử. Trời ơi, sao mà bất nhân quá Nhan ơi. Mày làm ơn kiếm giùm bác con Nhị về đi. Nói nó có đi thì giết bác rồi hãy đi. Sao mà cực quá vậy trời.

Nhan không biết phải nói sao. Tâm trí Nhan cũng đang xáo trộn ghê gớm. Nhan không ngờ chị Nhị dám đi thật.

- Chị Nhan, nói bác Tư qua ở nhà mình cho vui, chớ ở đây có một mình.

Nhan gật đầu nói với bà Tư:

- Hay chị Nhị đi thì bác qua nhà ở với tía con tui. Bác đừng có lo. Tía tui tánh khí dễ chịu lắm. Mà nhà đông người cũng vui nữa. Bác Cả Bưng bữa hôm cũng định dọn tới nhà bác Dự kể bên nhà tui để ở, nói chòm xóm có nhau. Nhưng bác ấy còn ngại bác Dự về thấy vậy lại buồn bực.

Bà Tư mừng rỡ hết cả khóc than. Bà như kẻ chết đuối kiếm được tấm phao nổi vội bấu lấy.

- Ủa, cho bác về ở chung với. Chớ thiệt ở đây bác sợ quá. Về nhần với tía con đi nghe Nhan. Ảnh bằng lòng thì cho bác tá túc ít lâu. Khi nào thằng Nhị về, bác không quên ơn đâu.

Nhan chưa chát nhủ thắm. Té ra ai cũng nghĩ đến ngày trở về của những người bỏ làng bỏ xóm. Đó là hy vọng để sống, để ôm giữ khu làng chết này chăng?

Nhan nhìn mái tóc bạc của bà Tư rồi nhìn em, thằng Lờ mới lớn cao giò, dài ngoằn. Mái tóc cháy nắng khét lẹt, nhưng đôi mắt thì sáng như chớp. Nhan sờ đến mái tóc dài của mình. Nhan thấy mình ít hy vọng hơn những người già của xóm này.

Hai chị em điu bà Tư vào nhà, nhưng bà không chịu, nói là sợ đòi ngồi ngoài sân. Hai chị em Nhan về nhà kể chuyện với cha. Ông già sốt sắng gật đầu. Còn ai để nương tựa lẫn nhau ngoài những người hàng xóm ít ỏi, tàn tật khốn khổ như nhau. Ông già chỉ sợ gánh nặng đó dồn lên hai con nhỏ của mình. Nhưng Nhan cả quyết:

- Hồng sao đâu tía, tui con suốt ngày có làm gì đâu mà cực, làm cho vui mà. Với lại có chòm xóm có người,

tía nói chuyện vui hơn. Để con rửa bát Cả Bửng về ở nhà bác Dự cho đông.

- Uý, rửa bát bà Dự bả về thành linh thì mệt lắm đó.

- Còn lâu lắm tía ơi. Mà cũng hỏng sao đâu.

- Ủa, thằng Lờ qua đờ bà Tư qua đây. Kể già như bả, như tía đây cũng khổ quá, quá khổ. Phải chi còn mẹ mấy đứa thì đỡ biết mấy.

Ông già ngồi bệt xuống đất, rơm rớm nước mắt. Nhan cũng quay đi giấu cơn xúc động. Thằng Lờ thì mũi đỏ gay, nước mắt ứa ra. Mỗi lần cha Nhan nhắc đến mẹ là mỗi lần cả nhà động mối thương tâm. Nhan hướng về ngôi mộ của mẹ ở phía sau vườn thăm cầu nguyện mẹ ban cho mình lòng can đảm để sống.

Mãi đến trưa trệt, thằng Lờ và Nhan mới đi chuyển hết thức ăn, áo quần, vài món lật vật và bà Tư qua nhà. Bác Cả Bửng nghe tin cũng chạy tới. Vợ chồng lão Kiên, già mà nghèo nhứt làng cũng hay tin tụ tập ở nhà Nhan. Mỗi người một câu, gian nhà trở nên vui hơn, rộn ràng hơn, như chưa bao giờ vui như vậy. Nhìn gương mặt cha vui vẻ, Nhan thấy mình cũng hân hoan theo. Thằng Lờ phê bình:

- Bữa nì mới thấy tía vui một chút chị Nhan hả.

Nhan ra ngoài sân. Tiếng nói oang oang của bác Cả Bửng vọng ra:

- Hồi sáng tui đi hái rau, có thấy con Nhỉ, nhưng thấy có sau lưng thôi bởi khuất mất cái cây. Tui cũng không để ý tưởng nó lại đi bẫy chồn. Con nhỏ đó nó cũng gan lắm, qua núi luôn, ai mà dè. Kể ra nó đi cũng được, nhưng bị cái chị Tư đây già cả tàn tật, nó đi như vậy cũng là bất nhân lắm.

- Ủa, anh Cả nói phải đó, làm người phải ở cho có trước có sau...

Ai cũng trách chị Nhỉ. Nhưng Nhan thì không trách chị mặc dầu Nhan thấy chị cũng hơi nhẫn tâm. Có điều Nhan hiểu ý chị Nhỉ. Chị không còn chịu đựng được cảnh điêu hiu đến lạnh người của khu xóm, chị không chịu được cảnh hoang tàn không còn sinh khí của ngôi làng sau cơn tàn phá vì bom đạn. Chị không chịu được cảnh bấp bênh của cuộc sống phải kiếm ăn hằng ngày như loài thú trong rừng. Chị sợ cô đơn, mà những ngày dài cô đơn cứ úp chụp lên người chị. Chị đi không phải là đi mà trốn chạy thì đúng hơn.

Đôi khi Nhan cũng có tư tưởng ra đi như chị. Nhan cũng từng quay quắt với nỗi quạnh hiu, với sự cô đơn lạ lùng của tuổi mới lớn. Những đòi hỏi tiềm tàng của một con người, cần đám đông, cần bạn bè, cần tâm sự. Đôi khi Nhan thấy cần như hơi thở cần khí trời. Nhan quay quắt sợ hãi với chính mình. Nếu không có thằng Lờ, không có tía, chắc Nhan không thể ở được nơi đây. Bao nhiêu hy vọng nhóm lên về một ngày trở lại, ngày hồi sinh của ngôi làng nhỏ càng ngày càng xa. Nhan sống chịu đựng như một thói quen và cũng bởi cùng đường, không biết phải về đâu, đi đâu khi nhìn bầu trời cao rộng và quanh mình, những dãy núi liên tiếp chập chùng bao quanh cái thung lũng hoang tàn này.

- Chị Nhan ơi, vô luộc rau đi, bác Cả Bửng cho em một con cá.

Nhan chợt nghe dói cồn cào. Tiếng cá từ miệng thằng Lờ như tiếng reo. Nghe mừng và thèm thuồng lạ lùng. Nhan đi ra sau. Con cá to bằng bàn tay quẫy với những vẩy bạc óng ánh.

- Còn muối trong hủ đó chị Nhan. Bên bác Tư cũng còn một hủ.

Cái lệ của dân làng vùng xa sông, xa biển là trữ muối. Nhờ đó những gia đình còn lại sống nhờ được bao năm trời. Căn nhà bán quán của chú Xương cũng có trên năm bao tải muối. Chạy loạn, chú để nguyên. May thay, súng đạn chỉ đốt cháy căn nhà mà không làm xuy xuyển đến mấy bao muối để ở góc chái kho ngoài vườn.

Nhan cầm lấy con cá rửa sơ. Nàng không dám động đến một cái vảy vì sợ đứt bớt thịt và con cá thấy nhỏ lại. Đôi khi nhìn cũng là một cách để đỡ thèm. Hai chị em Nhan ngồi quanh nồi cá chờ nước sôi. Nhan quên cả chị Nhỉ, mà chỉ nghe tiếng củi nổ lép bép và con cá trắng phau ánh vẩy bạc bốc hơi thơm.

- Hồi mẹ còn sống, mẹ nấu canh cá với thơm, có hành ngon ghê há chị Nhan.

- Ủa.

Hai chị em đồng nuốt nước bọt.

- Nước canh chan cơm cháy ăn dòn ngon ghê hả chị Nhan

- Ủa.

Thằng Lờ lại chép miệng:

- Có bữa mẹ kho với dưa chua, nước dưa, chan nước ăn thiệt là ngon há chị Nhan.

Nhan nuốt nước bọt ừng ừng. Con cá réo trong soong. Nhan cho vào mớ rau muống.

- Thơm quá.

Thằng Lờ cố sát mũi vào nồi canh hít lấy hít để, Nhan gõ nhẹ vào đầu em mắng khê:

- Lên coi nhà còn ai ở trên. Mày tham ăn quá.

- Chị cho em cái đầu.

Thằng Lờ vừa đi vừa nhìn chị van lơn. Nhan thương em quá. Nàng định bụng thế nào cũng kiếm cái nơm đi đặt cá. Nhưng nghĩ đến những buổi chiều chạng vạng, sương mờ mờ với khung cảnh đổ nát tiêu điều, bên bờ

lạch, ngọn đồi trọc nhô cao mơ hồ như bóng dáng của một quái vật vô hình đen đuối đang rình rập, Nhan lại thôi. Nội mấy gia đình ở lại chỉ có bác Bửng là chuyên nghề. Trước khi có đánh nhau, bác Cả Bửng vẫn là kẻ chuyên đi đặt nơm cá và đan nơm bằng tre núi bán cho dân làng. Bác biết rõ từng hang hốc từng khúc quanh mà cá thường ẩn. Bác biết trông chừng con trăng cao hay thấp, mọc hay lặn để đoán giờ cá đi ăn. Mỗi mùa mưa, nước chảy xiết tràn trìa hai bên bờ, những chiếc nơm đón đầu giòng của bác luôn luôn đầy những con cá vẩy bạc mập mạp tươi nguyên. Bác là độc nhất còn lại trong khu xóm này luôn luôn được ăn đồ tươi.

- Đi địa hết rồi chị Nhan. Canh trào kia.

Nhan lẹ tay dùng đũa bếp bắt nồi canh cá. Nghĩ đến con cá phải chia cho bác Tư, Nhan thấy tiêng tiếc làm sao ấy. Thăng Lờ chừng như cũng cùng một ý nên lấy bát nói với Nhan:

- Chị xắn đầu cho em đi, chớ không thì... Hay chị chia trước, để Tía phần nhiều nhiều...

Nhan nạt em:

- Chờ Tía với bác Tư ăn đã. Mày tham vừa vừa thôi.

- Nhưng con cá nhỏ xíu.

Nhan thử dài nuốt vội nước bọt đầy ắp trong miệng:

- Ừ thì nhỏ. Thôi, bưng cái nồi lên nhà đi. Tao un than lại để chiều nấu khoai.

Nhan vừa quay đi, thăng Lờ đã nhanh tay xắn lấy cái đầu cá cho vào bát chạy vụt đi. Nhan quay lại thì đã muộn. Con cá chỉ còn khúc thân nhỏ xíu nổi trên mặt đám rau muống xanh. Nhan vừa giận vừa thương em, dậm chân bực bội. Nàng xoắn tơi con cá ra, rồi bưng nồi lên trên.

Ông già đang nằm thiu thiu trên giường và bà Tư thì ngồi bó gối ở cửa. Mùa rau thơm lừng làm ông già tỉnh người. Ông bước xuống giường, mời khách:

- Chị Tư, kẹ nó, lại ăn ba miếng cho vui.

Rồi ông quay sang Nhan đang đỡ một cánh tay dắt ông lại cái bàn ọp ẹp:

- Con ra đỡ chị Tư mời chỉ vô ăn chút đỉnh.

Không ai khách sáo trong việc ăn uống. Nhất là ở giai đoạn này. Thăng Lờ đã ăn xong cái đầu cá thập thò ở cửa xin rau. Nhan làm ngơ. Thăng bé rón rén lại gần:

- Đứa nào đó. Thăng Lờ phải không?

Ông già ngừng húp canh đảo đôi mắt trắng dã.

- Dạ...

Nhan mắng em:

- Mày hư quá rồi đó ghen Lờ. Vô múc ăn chớ còn đứng đó sao?

Thăng bé tươi ngay mặt. Những sợi rau ngòem ngoàm trong miệng, ló cả ra ngoài lòng thông như đĩa. Nhan lại mắng em:

- Ăn chậm chậm một chút, chết chóc đầu mà vội vội vàng vàng vậy không biết.

Thăng Lờ không nói không rằng cứ cầm cúi ăn lấy ăn để. Nhan mỉm cười một mình, trút vào bát em phần còn lại trong nồi với cái xương cá. Lờ nhìn chị rồi nhe răng cười.

Bên ngoài, trời nắng hanh. Những cụm cây xao động nhẹ nhàng. Nền đất như phớt một lớp bụi vàng. Nhan dựa lưng vào vách phen lim dim mắt. Thăng Lờ nằm ngủ một đống bên cạnh, ngáy ro ro như kéo gỗ. Khung cảnh êm lạng như những buổi trưa nào xa xưa. Chỉ thiếu tiếng ru con hạ hời kéo dài như không dứt thế thôi.

Nhan lại nhớ đến chị Nhí. Không biết chị đã đi tới đâu rồi. Chị ăn uống ra sao? Nhan tưởng tượng hình dáng chị chồm về phía trước, bước những bước dài, và đằng kia là con đường xa tít tắp mờ mịt sau mấy dãy núi thấp. Lòng Nhan bỗng rưng rưng mối xúc cảm không lời.

Có tiếng chân chạy thành thịch, kèm theo tiếng la ới ới. Nhan đánh thức em dậy:

- Lờ, Lờ, có chuyện gì kìa. Lờ...

Nhan đứng dậy. Thăng Lờ tỉnh hẳn ngủ khi những tiếng nói líu ríu vọng lại rõ mồn một.

Cả hai chị em Nhan chạy ra sân cùng một lúc. Bác Cả Bửng đang vung tay vung chun chỉ chỏ. Mặt bác tái mét, hơi thở dồn dập. Đến tận sân nhà Nhan rồi mà bác vẫn chưa hoàn hồn.

- Cái gì vậy bác Cả.

Ông già cũng lần phen ra ngoài sân:

- Chuyện gì vậy anh Cả.

- Chuyện gì vậy anh Cả. Thùng thăng, đừng có sợ.

Thăng Lờ chạy đến dắt tay bác Cả Bửng. Bác không nhúc nhích lạng thình một hồi, rồi nước mắt từ từ chảy xuống đôi gò má sạm nắng.

Nhan hốt hoảng:

- Bác Cả à, có gì mà bác thương tâm vậy, ở đây có người bác đừng lo.

Nhan đưa bác ngồi xuống cái ghế nhỏ đặt ở góc sân. Bỗng bác nắc lên:

- Có người rồi. Có người rồi, chị Tư ơi, anh Sáu ơi. Có người rồi.

Tất cả mọi người đều sửng sốt. Không ai nói với ai tiếng nào. Nhưng hình như bao nỗi vui cùng òa vỡ một lúc. Mấy cặp mắt đều ứa lệ một lần.

Nhan là người xúc động nhiều nhất. Nàng úp mặt vào tay như cố giữ lấy câu nói của bác Cả vào trong trí, đừng bay, đừng biến mất và đó là sự thật.

- Lính, lính nhiều lắm...

Bác Cả đã lấy lại bình tĩnh, bác thuật lại câu chuyện.

- Lính mới tới, đóng ở bên kia núi, nhiều nhiều lắm. Có cả xe mười hai bánh, họ đóng trại, chằng giây gai, đào hố. Tui định tới xem có thằng Nhỉ không, biết đâu con dâu bà Tư nghe tin chồng về bỏ ra thăm, nhưng thấy toàn súng ống không, sợ họ nghi bắn vài vài tràng thì chết nên lên về. Trời đất, lâu lắm mới thấy có người. Tui mừng quá, coi chừng dân làng cũng sắp kéo về rồi đó.

Nước mắt bác Cả đọng thành giòng lấp lánh trên đuôi mắt. Gió đưa là đà mấy ngọn tre. Có tiếng chim chích kêu trong nắng. Ai cũng lặng thinh theo đuổi ý tưởng của riêng mình. Thằng Lờ lên tiếng trước tiên:

- Rủ họ tới đánh nhau nữa sao bác, mình chạy trốn hả bác.

Câu nói của thằng Lờ đánh thức mối lo mà cơn vui tưởng chừng che lấp. Ờ nhỉ, nếu chiến tranh lại tàn phá một lần nữa khu xóm này thì ai là kẻ sống sót. Nhưng chẳng lẽ. Ở đây đâu còn gì, nhà hoang, đồng hoang, chỉ có mấy gia đình sống chui nhủi như người rừng. Cha Nhan hắng giọng:

- Đánh gì nữa mà đánh. Chắc họ đi ngang đây. Hoặc đi lòng phía mạn núi bên kia chớ xuống chi xóm này.

Bác Tư thực tế hơn:

- Mình nên tới gặp họ để xin gạo, xin muối, và hỏi thăm chuyện này nọ. Cũng đỡ buồn. Thế nào tui cũng tới để hỏi thăm thằng Nhỉ. Lâu quá rồi nó chẳng thơ từ nữa.

Nói đoạn, bà Tư lại nghẹn ngào tủi thân, mắt đỏ hoe. Nhan hơi thất vọng, nàng tưởng đâu dân làng kéo trở về, nàng sẽ gặp lại bạn bè, sẽ lại làm ruộng, xuống chợ ăn hàng, ăn đủ thứ mình thích. Nhan sẽ có dịp kể chuyện cho bạn bè nghe những ngày ở lại ngôi làng hoang vắng, với những bữa rau khoai thay cơm, những đêm quạnh hiu, đầy bóng tối đe dọa, những chiều buồn vắng rợn người với tiếng chim kêu khắc khoải. Nhan sẽ kể cho chúng nghe nỗi nhớ bạn, nhớ thầy, nhớ ngôi trường đồ mà chưa một lần Nhan dám đến vì sợ ma. Nhan biết là tội nó sẽ khóc, khóc thương mấy đứa bạn đã chết, thương cô giáo lớp tư hiền lành đã bỏ mình, rồi cả bọn rủ nhau đi đắp mả, nhổ cỏ, đem xôi chuối đến cúng thầy cúng bạn. Những ngày cô đơn qua đã dấy trong lòng Nhan bao cảm nghĩ, bao tưởng tượng về cái ngày họp mặt đó.

Nhưng không phải dân làng về mà là những người khác, xa lạ. Tuy vậy, một thoáng, Nhan không còn có cái cảm giác cô đơn, sợ hãi như trước nữa. Đã có người. Và không phải một mình Nhan, mà tất cả mọi người có mặt đều chung tâm trạng. Một chút hân hoan, tin tưởng dấy lên từ những kẻ sống heo hút bao ngày qua.

- Để đến sáng mai, ban ngày ban mặt mình ra đó đi. Để tui rủ vợ chồng lão Kiên. Bác Sáu có đi không bác? Chị Tư thì chắc ở nhà rồi. Chị đừng lo, bao giờ thằng Nhỉ nó về là nó kiếm chị liền. Nó tới tận nhà chứ bộ đợi chị tìm nó sao mà chị lo.

Ông già căn dặn Nhan:

- Con Nhan đâu. Thằng Lờ nữa. Giờ tới chiều đừng có ra lạch nghe. Trời chập choạng tối mệt lắm đó. Ở nhà, chiều luộc khoai ăn đỡ.

Lão Cả Bưng không về nhà mình nữa. Cả xóm biết tin mau chóng; năm gia đình gồm có 9 người tập trung tại nhà Nhan. Ngôi nhà đông chật, rộn rịp hẳn lên. Ai nấy đều bồn chồn nửa muốn ra khỏi nhà, nửa ngại ngừng sợ hãi.

Bà Tư Kiên ngóng mãi về phía có lính đóng. Đôi mắt già hom hem như muốn thấu qua bóng chiều đang dần xuống. Ráng vàng tươi nhuộm đỏ mấy đám mây trôi trên nền trời loáng màu sữa. Mấy ngọn cây cũng run run hồi hộp đợi chờ. Thằng Lờ đang ngồi chồm hổm ở chệch cây ổi già bỗng la lên:

- Có khói đỏ, khói xanh, khói vàng.

Bà Tư què chép miệng:

- Chắc họ nấu cơm.

- Nấu cơm gì bằng khói đó.

Ngọn khói tỏa lầy lất trông đẹp đẽ. Ít ra khói màu làm yên tâm đám người chất phác này hơn là những cột khói đen kịt mà họ đã chứng kiến qua lần giao tranh tàn phá làng họ.

Nhan kiểng chân nhìn cho rõ những sợi khói bị gió thổi trôi dạt qua phía bên kia. Thân khói uốn éo như mái tóc chị Nhỉ. Nghĩ tới chị Nhỉ, Nhan rung mình. Số chị ấy đen thật. Biết đâu có anh Nhỉ trong đám lính ấy.

Mà cũng biết đâu chị Nhị đã gặp họ rồi. Như vậy chỉ hên thiệt. Nhưng sao giờ này chỉ chưa trở về. Bao nhiêu câu hỏi vẫn vơ trong đầu Nhan cho tới khi nồi khoai chín. Bữa ăn tối mau lẹ. Còn dư một củ. Nhan giấu lấy để cho thằng Lờ. Bè nào cũng yên rồi. Minh cho nó nhiều thêm một chút. Nghĩ được như vậy, Nhan thấy mình yên tâm quá. Những cơn ác mộng hằng đêm không còn ám ảnh Nhan nữa. Nhan cất tiếng hát ầu ơ một bài ru em buồn buồn.

    Ầu ơ, đêm khuya ra đứng bờ ao  
Trông cá cá lặn trông sao sao mờ  
Buồn trông con nhện giăng tơ  
Nhện ơi nhện hỡi nhện chờ mối ai.

Mặt trời lặn sau dãy núi, thì cùng lúc đó nhiều mặt trời khác mọc lên trong đêm. Những trái hỏa châu đỏ rực lơ lửng trên nền trời trong. Những bóng cây chạy dài in lên vách nhà, trên nền đất giờ đây đang nhuộm màu vàng cháy. Bác Cả Bửng mặt mày xanh ngắt. Nhan bỏ chạy vào nhà ngồi cạnh tía. Thằng Lờ run lên ở góc giường. Bà Tư què đã trệt ngồi xuống đất. Tất cả hoang mang, lo âu bởi những trái hỏa châu đỏ của ngày nào giao tranh vẫn còn in đậm trong tâm trí những kẻ ở lại.

- Chắc đánh nhau nữa. Lần trước mấy người có nhớ không, mấy trái đèn đỏ cũng chiếu sáng suốt đêm.

- Chắc không yên đâu phải không tía.

Ông già không trông thấy gì cả. Vì vậy, ông đỡ dao động hơn những người kia. Ông chậm rãi nói, dù sao giọng cũng đã run run:

- Chắc hồng hề gì đâu, nghe thử có tiếng súng không. Lần trước súng lớn súng nhỏ nổ dữ lắm mà.

- Hồng nghe gì hết.

Đêm yên tĩnh hoàn toàn. Vẫn tiếng côn trùng, tiếng ếch ương kêu vang ngoài vườn. Thỉnh thoảng tiếng chim rúc lên trong đêm. Tiếng gió xao động mái lá, chòm cây. Rồi thôi.

Mọi người ngồi vậy lâu lắm. Lão Hai Kiên đứng dậy trước hết. Giọng nói của lão xem chừng như sốt ruột, không chờ đợi được.

- Kệ nó, có ra sao thì ra, ngả lưng một chút đã.

Nhan hé cánh liếp che cửa sổ. Mấy trái hỏa châu lừ đừ hắt ánh sáng rờ chiếu vàng những khuôn mặt ngơ ngác bàng hoàng.

Bỗng nhiên, bà Tư què bật khóc nức nở, lúc đầu bà còn rấm rứt, sau không nghe ai than phiền bà càng khóc lớn. Nhan cau mày bịt hai lỗ tai lại, nhưng những người già thì không nói gì cả, ít ra tiếng khóc của bà Tư cũng phá tan được sự im lìm ghê rợn bao phủ chung quanh. Những cái lo trôi đi nhường chỗ cho lòng ái ngại theo lời than thở nhớ con, trách dẫu của bà Tư. Lão Cả Bửng cất giọng:

- Thôi chị Tư bớt buồn đi, chuyện đâu còn có đó mà, lo lắng rồi cũng một kiếp người.

Ông già tía Nhan cũng phụ họa:

- Đúng đó chị Tư à. Thế nào rồi thằng Nhị nó cũng tìm chị mà, tui biết tính nó từ hồi nhỏ xú. Cái thằng nhơn hậu lắm chứ đâu phải thứ cong ơn bội nghĩa đâu mà chị lo. Đường xa cách trở, thời buổi chinh chiến, lộn xộn đến bà con gần gũi cũng chưa qua lại nữa là...

Bà Hai Kiên lại gần bà Tư rủ rì:

- Minh già rồi, còn sống bao lâu nữa mà buồn. Bè gì cũng có bà con hàng xóm đây. Chị cứ huôn huôn.

Bà Tư hết khóc. Câu chuyện trở về những ngày xưa, thuở ngôi làng còn trù phú đông người, từng nhà, từng công đất, từng cái giếng, mỗi một biến động nhỏ trong khu xóm được kể lại. Dĩ vãng như che mờ cả hiện tại và gian nhà như ẩm cứng lại. Thằng Lờ đã ngủ quên từ lúc nào. Tiếng ngáy của nó nhẹ nhàng đều đặn. Nhan cũng ngả lưng xuống lần chiếu trải cạnh em. Đầu óc Nhan không nhớ đến quãng thời còn nhỏ, câu chuyện của những người già không ăn nhập gì đến tâm trí Nhan bây giờ. Chỉ có sự hiện diện của họ làm Nhan thấy dễ chịu, bớt lạnh lẽo cô độc như những đêm chỉ có ba cha con nằm nghe tiếng ếch ương kêu, tiếng gió thổi quanh nhà.

Nhưng cũng vì vậy mà Nhan lại nghĩ ngợi lan man nhiều hơn. Tâm hồn Nhan lơ lửng ở một trạng thái khác biệt lạ lùng, nửa lo âu, nửa nôn nao. Nhan nghĩ tới những người lính đóng quân ở đâu đó bên kia núi. Họ sẽ đem lại an vui cho mấy gia đình còn lại ở ngôi làng hoang này hay là họ báo hiệu cho những tang tóc sắp đến. Nhưng mà rồi nếu sáng mai, họ bỏ đi nơi khác và không một người dân nào trở về. Nghĩ đến đó Nhan rùng mình. Có nghĩa là cuộc sống lại như những ngày qua, hoang vắng đến khủng khiếp, cô đơn đến rã rời từng hành động, từng ý nghĩ.

Căn nhà bỗng tối sầm lại. Không còn một trái hỏa châu nào nữa ngoài trời. Mọi câu nói đều lặng chìm vào âm thanh của trời đất về đêm lại kêu rêu buồn bã. Bất giác, Nhan mong mỗi làm sao một trái sáng nào khác lung linh rực rỡ cho sáng rực ngôi nhà. Dù thế nào chăng nữa, bóng tối muôn đời vẫn là cơn mộng khủng khiếp nhất. Nhan chờ đợi một đốm lửa nào lóe ở ngoài trời. Nhan nhìn về phía cửa liếp he hé. Chỉ có ánh trăng nhàn nhạt

sau đám mây đen và Nhan tưởng tượng đến cảnh hiu quạnh ngoài kia. Trong nhà chỉ còn những hơi thở nặng kéo dài, kéo dài không dứt.

\* \* \*

Buổi sáng ánh lên những tia hồng tươi cuối chân trời. Bụi tre kéo kẹt trong gió và đàn chim sẻ ở đầu bông xuất hiện nhảy nhót trên mấy bụi cây non.

Nhan thức dậy trước hết, kéo cánh cửa rồi ngồi bệt ở hiên nhà. Thăng Lờ dò dò theo sau hỏi Nhan có nấu khoai buổi sáng không. Nhan thoát lắc đầu. Rồi lại gật đầu.

- Khoai khô nấu với muối.

Thăng Lờ tươi ngay nét mặt cầm đuôi tóc chị giật giật. Đôi mắt đầy ghen nhấp nháy lia lịa. Nước mắt rịn ra ở hai đuôi. Nhan kêu lên:

- Ra sau rửa mặt đi. Chút nữa mới nấu.

- Trời nắng, em qua bên núi rình coi thử nghe chị Nhan.

Thăng Lờ chỉ tay làm dấu về phía có lính đóng quân mà bác Cả Bửng cho biết hôm qua. Nghe em nói, Nhan như nhảy dựng lên:

- Trời, trời, liệu hồn không tao mết tía cột chửi mầy lại đó ghen, chuyện đó của người lớn, mầy lò dò ra người ta tưởng gì bắn bỏ mạng cho mầy chết.

Thăng Lờ lè lưỡi thật dài. Chân đá mạnh vào hòn đá dưới đất văng đi trúng vào bức phen kêu lục đục. Trong nhà lần lượt thức dậy. Bác Cả Bửng ngáy ồ ồ. Ông Hai Kiên hỏi quanh quất xem có gì lạ không. Nhan bảo em vào đưa nước súc miệng cho Tía. Bác Cả Bửng đã đi ra sân. Thân hình vạm vỡ của bác in đáng khỏe mạnh tự tin. Nhìn bác, Nhan thấy yên tâm lạ. Nhưng Nhan cũng thắc mắc là sao bác khỏe mạnh lại không có ai vướng chửi vướng cẳng mà lại không chịu tản cư đi hồi đó.

- Có thấy gì lạ không Nhan?

- Cái gì hở bác Cả?

- Ừa, như tiếng súng chẳng hạn.

- Hồng nghe gì hết bác Tư à.

Bác Cả Bửng bước ra tận ngõ quan sát trước sau, bác lắc đầu bước vào:

- Đừng cho thăng Lờ chạy bậy bạ đâu nghe Nhan. Chút nữa nắng lên cao một chút, bác với mấy người kia qua núi nói cho họ biết làng có người và hỏi thăm tin tức luôn.

Nhan gật đầu:

- Để con nấu chút khoai bác.

- Cha con nhỏ này sang giữ à. Coi chừng có ngày chết đói đó phải cần kiệm nghe cháu.

- Dạ, nấu một chút thôi, ăn rồi đi, chứ hồng thôi đi hồng nổi bác à.

Nhưng Nhan chưa kịp đứng dậy, một tràng súng nổ vu vơ đâu đó ở xa làm mọi người giật mình. Bên trong nhà có tiếng bà Tư:

- Cái gì đó anh Cả? Súng nổ phải không anh Cả?

Nhan tái xanh mặt mảy. Bác Cả kéo Nhan vào nhà. Thăng Lờ từ dưới bếp ulla lên mặt cắt không còn chút máu.

Bỗng dưng không dặn mà mọi người đều im lặng. Những cặp mắt thất thần mở to chờ đợi. Những nhịp tim đập nặng nề trong lồng ngực cứng như khối đá cuội.

Nhan đã nghe rõ tiếng người lao xao, tiếng bước chân nặng kêu trên mặt đất, đâu đó, bên kia nhà bà Dự, không nhà bà Nghĩa bán chè.

- Làng này ngó bộ là làng hoang đó chuẩn úy.

- Hoang sao được, các chú phải cẩn thận, cảnh giác, rau sắn mọc ở đâu kia chứng tỏ làng có người.

Trong nhà, Tía Nhan thì thầm với bác Cả:

- Chắc hồng phải đụng độ đâu. Lính đi hành quân đó.

- Hay mình mở cửa ra đi, không thôi mệt à nghe.

Nói thì nói nhưng vẫn không có ai chịu rời khỏi chỗ mình.

Một nỗi lo ngại vẩn vơ, một chút thăm dò làm chùn bước.

- Thôi, anh Cả nói lớn là có dân ở đây đi anh Cả.

Bà Hai Kiên giục lão Cả Bửng. Vừa lúc đó, tiếng chân đã rầm rập bên ngoài.

- Ở đây ngó bộ có người chuẩn úy à. Em thấy có dấu chân.

- Im lặng, dàn rộng ra hai bên đi. Thăng Nhân lên tiếng hỏi ai ở trông.

- Ai trong nhà, lên tiếng không chúng tôi nổ súng.

Tiếng súng lên đạn rắc rắc. Nhan muốn đứng tim, miệng định kêu lên nhưng sao hai quai hàm cứng nhắc.



Bà Tư la lên thất thanh:

- Mấy anh lính ui, có bà con trong ni nè. Đừng có bắn để tui tui mở cửa. Anh Cả mở cửa đi anh Cả.

Lão Cả Bửng nhanh nhẹn đứng dậy mở tung cánh phen liếp. Thuận tay lão kéo thẳng Lờ và Nhan ra phía trước, đến bà Hai Kiên rồi lần lượt từng người. Nắng buổi sáng chiếu lấp loáng lên mặt Nhan? Nhan phải nhắm mắt lại cho đỡ chói.

- Trời đất, có chừng này người mà tui tui tưởng địch chứ. May mấy bác ra chớ không thôi thì mệt. Mà sao lại trốn ở trống. Làng này còn bao nhiêu gia đình bác.

Nhan nhìn người lính trẻ trước mặt mình. Bộ quần áo màu xanh đậm, những gương mặt rám nắng, những câu nói xen lẫn. Như một đám đông. Như ngày nào ngôi làng hoang chưa từng tiếng súng.

- Dạ, làng này chỉ còn bấy nhiêu người ở lại hà... Tui này vì già cả, yếu đuối, lại nghèo không bà con quen thuộc nên ở lại đây lầy lắt cho qua ngày chờ bà con về.

Người lính hỏi bác Cả lúc nãy dường như là người chỉ huy toán lính khoát tay ra hiệu cho mấy người kia đi bọc sau nhà. Còn lại một mình, anh cười hỏi Nhan:

- Chắc cô là con của một trong mấy người ở lại phải không?

- Dạ... Nó là con tui...

Ông già mù tuy vậy mà thính tai. Nhan tiếp lời cha:

- Dạ, bị tía tui già rồi, tàn tật nên không chạy được.

Người lính cười nhẹ, mũi súng chúc xuống đất:

- Mấy người kể cũng gan thiết. Nhưng không hề chi, quân đội về đây đóng là an toàn rồi. Cũng phải lục soát để phòng ngừa, bà con thông cảm.

Ông Hai Kiên cười cái miệng móm:

- Dạ yên chưa mấy anh. Tui tui ở đây mong yên ổn để bà con làng nước trở về cho vui, chớ ở đây khi ho cò gáy rồi cũng chết dần chết mòn.

Người lính đưa mắt ái ngại nhìn ông già. Anh đã đi qua những ngôi nhà đổ nát trong xóm, qua những cánh đồng trơ trụi cằn khô. Ngôi làng chỉ là nơi trú chân bất đắc dĩ của một số người. Khi đi được, ai còn thiết trở về. Người tìm nơi, tìm đất trù phú chớ ai tìm nơi hoang tàn mà ở. Nhưng anh không muốn làm thất vọng những cặp mắt nhìn tội nghiệp đó, anh cố nói với giọng thật thản nhiên:

- Chắc rồi cũng sắp yên. Để vài bữa có mấy người trong đoàn... phát sách báo cho bà con. Bà con sẽ rõ.

- Liệu rồi bà con làng này có về đông đúc như trước không anh lính.

- Dạ, rồi thế nào họ cũng về chớ, nơi chôn nhau cắt rún mà.

Có tiếng khóc. Bà Tư nức lên:

- Thằng Nhi của tui nó có về đó không anh lính. Nó cũng đi lính, nghe nói đóng ở Bạc Liêu. Từ hồi đánh nhau đến chừ, làng này tan nát, tui chẳng được tin tức gì hết. Không biết bữa nay nó có về không.

- Dạ, anh ấy thuộc tiểu đoàn mấy bác?

- Tui quên rồi. Con vợ nó nhớ, nhưng hồi hôm qua nó bỏ nhà trốn đi mất tiêu rồi. Nó bỏ tui. Cái con trời đánh, nó bỏ tui què quặt mà đi.

Nhiều tiếng lao xao đằng sau nhà. Rồi toán lính lục soát đã tề tựu đủ.

- Không có gì hết chuẩn úy à. Mình đi về phía kia rồi trở lại.

Sau khi chào và hứa sẽ trở lại phát cho đồ ăn cùng khám bệnh, toán lính quay lưng rầm rập đi ra. Nhan nhìn theo hút mắt. Trong mỗi ánh nhìn theo bước chân xa dần kia, Nhan bỗng nghe mắt mình cay cay. Những giọt nước mắt ứa ra ràn rụa trên má. Nhan không biết được tâm trạng mình ra sao nữa.

- Thôi, vậy là yên rồi. Nhan, mầy nấu một nồi khoai ăn coi đã. Tao nghe đói bụng lắm rồi, phải không anh Sáu?

Tía Nhan cũng cười nụ cười rức rỡ đầu tiên suốt hơn một năm qua.

- Ủa, phải đó. Nhan à.

- Chỉ đang khóc Tía à.

- Quý.

Nhan đuổi theo thằng Lờ ra sau bếp. Có tiếng bà Hai Kiên chép miệng:

- Thiết tui cũng muốn khóc ghê. Lâu lắm rồi mới thấy có người lạ. Tui mừng ghê. Để rồi coi, mai mốt thế nào bà con chòm xóm nghe tin cũng về mà. Tui phải lo dọn dẹp nhà cửa mới được. Lần này hồng lo nữa. Tui chết thế nào cũng có người đưa, có hòm, có liễn. Nói đại, hồi trước đây tui sợ chết dấp chết dúm không người đưa.

Ông Hai Kiên mỉm cười dịu dàng:

- Có tui đưa bà không đủ à. Bà này muốn làm đám ma hạng nhứt mà. Nghèo mà bà cũng ham ghê. Chết rồi có mà biết.

- Hương hồn tui cũng biết chớ. Ông liệu mà ăn ở.

Những tiếng cười dồn đã vang dội căn nhà. Nồi khoai chín mau. Nhan ghé ngồi bên tía. Chưa có bữa ăn nào ngon và vui bằng. Nhan vừa ăn vừa tưởng tượng đến những gương mặt thân quen của bạn bè sắp kéo về đông đủ. Những người bạn tưởng một đời chưa gặp lại bây giờ sắp gặp lại đây. Đột nhiên Nhan nhớ tới chị Nhị và đâm bùi ngùi xót xa cho chị. Giá chị ở lại một ngày thôi. Một ngày thôi. Hẳn chị không bao giờ có ý định đi nữa. Nhưng biết đâu chị chẳng gặp may. Nhan ơ hờ cầm một miếng khoai cuối cùng. Mùi khoai hà nhần nhần cuống họng bốc mùi hăng hăng. Nhan vội nuốt vào, khoan khoái mà nuốt. Nhan sẽ không còn cô đơn nữa. Bạn bè sẽ trở về. Bà con chòm xóm sẽ trở về. Cái hy vọng bừng lên khỏe mắt Nhan, khỏe mắt bác Cả, bà Tư, vợ chồng lão Hai Kiên và cả trên khỏe mắt trắng già của ông già mù.

Thằng Lờ vươn vai đứng dậy. Nắng xuyên qua cửa sổ nhuộm vàng mái tóc khét nắng của nó. Nhan kêu lên, giọng rõ ràng như nói với chính mình:

- Cái thằng mau lớn ghê.

\*\*\*

Một tuần lễ trôi qua. Những người dân của ngôi làng đìu hiu này vẫn chưa thấy bóng dáng trở về. Mối hy vọng của đám người còn sót lại giảm dần. Nhưng những sinh hoạt mới mẻ ồn ào của toán quân đóng đồn phía bên kia con lạch cũng làm cho họ bớt lo nghĩ bớt buồn rầu. Những người lính trở nên thân tình với đám người trong làng nhiều hơn. Họ đổi gạo sảy, đồ hộp để nhờ hái cho ít rau, đổi ít khoai, món đồ tươi mà họ không có thường. Và lại đất đây cần cỗi, không phải chỗ nào cũng có rau cỏ.

Nhiều hôm thằng Lờ vào tận bên trong trại lính, chơi đùa với mấy người lính trẻ, ngủ trưa trong đó, hoặc theo họ đi núi bẫy chồn, bẫy thỏ, cắm câu, bỏ cả cơm nhà. Nhan cũng thường hay ra bờ lạch nhiều hơn để đổi rau lấy đồ hộp và nhứt là gạo sảy. Nhan thèm cơm không biết bao mà kể. Và giờ đây, những bao gạo sảy như một giấc mơ thần tiên của Nhan.

Nhan quen dần với những tiếng súng bắn tẻ vu vơ. Tiếng giày rầm rập, tiếng cười nói của đám lính đi hành quân qua các ngọn đồi tận trong xa trở về. Giọng cười giọng nói của đám đồng gây cho Nhan ảo tưởng ngôi làng đã sinh hoạt lại bình thường. Rồi những đêm trăng, Nhan nằm trước hiên ngơ nhìn trời quên đi những cảm giác lo âu, sợ hãi, trống rỗng ngày nào. Quanh Nhan đã có người. Nhan không còn buồn nữa. Những đám mây đen giăng ngang mặt trăng chỉ tạo trong lòng Nhan, cô gái mới lớn một mối xúc cảm thắm, không lời, nhưng rất ngây thơ, tinh khiết.

Cũng như bây giờ đây, ngồi giữa hai luống sắn vừa già củ, Nhan nghe âm thầm rung động lạ lùng khi ngắm bóng mình in nghiêng trên nền cát lỗ chỗ những lá sắn rập rờn. Nhan thừ người ra. Con dao để phát thân sắn và đào củ nằm lỏng lẻo trên tay. Phía bên kia, cách đó mấy luống, thằng Lờ đang loay hoay cắt thân sắn ra thành nhiều khúc để trồng lại.

- Chị Nhan, đào lè lẹ lên chớ. Mấy ảnh dặn bữa nay để cho ảnh một rổ, ảnh đổi thịt còn cho thêm một hộp bánh như bữa hôm nữa.

Nhan giật mình, cuốn vội mái tóc đã sút tung lúc nào không hay. Nghe đến loại bánh ngọt, Nhan thèm rỏ dãi.

- Đổi cả bánh nữa hả.

- Chớ sao?

Nhan nghi ngờ:

- Vậy rùi họ trừ bớt gạo sảy làm sao?

- Còn lâu.

Thằng Lờ bấu môi, tay nó phát lia lịa thành những đoạn thân bằng nhau đều đặn. Nhan cầm thân dao vào mặt đất mềm cố chú ý để dứt nguyên cả cụm củ lên mà không bị cắt ngang một củ nào.

- Toán của ông Bửu già râu hỏ.

Thằng Lờ quay lại cười.

- Ông Bửu râu kẹo lăm. Toán này toán khác, em mới quen chứ bộ. Bác Cả Bửng biết mà.

Nhan dừng tay thắc mắc hỏi em:

- Vậy họ dặn giao sắn ở đâu? Tao không lội qua rạch đâu.

- Chị đừng có lo. Cứ ngồi đây, chút trưa, họ đo ngang qua đây. Họ cũng hẹn bác Cả đem cá tới đây nè.

Nhan yên tâm tiếp tục đào xới hai vòng sắn. Những củ lớn hướng thành chùm như những mũi dùi xuyên thủng đất. Mùi vỏ sắn, mùi đất nồng bốc lên hăng hăng. Hai chị em làm việc đến trưa thì mấy vòng sắn đã ngã hết, và giờ đây trên những luống đất mới, mấy thân sắn ngắn cắm xiềng góc chênh chếch in bóng nhỏ nhắn lên nền đất mới.

Hai chị em Nhan khệ nệ khiêng mấy rổ sắn vào khuất chỗ những bụi dẻ gai rậm lá để tránh nắng.

Buổi trưa yên gió. Mồ hôi chảy trên má trên mặt Nhan nhễ nhại. Nhan búi tóc thành lọn lớn sau đầu. Mặt trời để lọt vài tia nắng quái bồng sát sau lưng như có mũi kim nhỏ châm chích vào thịt.

Thằng Lờ lóng ngóng ngồi không yên, hết đứng, lại ngồi dòm chừng phía đầu xa, nơi một dãy núi trọc nhỏ những cái đỉnh tròn trịa dưới nắng rát.

- Bác Cả lại rồi kìa.

Nhan hơi nhồm lên một tí rồi lại ngồi xuống. Cái đáng vạ vỡ của bác Cả không lần đâu được. Thằng Lờ bỏ chạy lại có lẽ để khoe mấy thúng sản lớn.

Từ đầu xa, Nhan đã nghe tiếng bác Cả oang oang:

- Dữ vậy hả. Vậy là ngon rồi.

- Bác cũng đặt được nhiều cá ghê.

- Mấy con đây mà nhiều, bị họ khuấy dòng nên cá không dám xuống, bác phải lên tận trên xa mới đặt nơm được. Chớ ở khúc dưới, mấy ông lính cứ tắm rửa hoài, cá nào mà ở. Bị cái khúc trên không kín, ít cây nên cá nó không lớn vồn lâu khó nơm lắm. Được vậy cũng là nhứt rồi đó.

Bác Cả thấy Nhan ngồi ở sau bụi dẻ gai. Bác la lên:

- Cha, con nhỏ này bữa nay xong sớm ngó bộ nhàn dừ, tía mầy mà thấy mấy rổ khoai này chắc ảnh chịu lắm. Hồi chưa gì còn yên có mấy vòng mà được chừng này củ thì chắc mau giàu lắm.

Nhan cười hỏi bác Cả:

- Mấy ống hen mình ở đây hả bác? Nhưng bác định bán hết khoai mì hay để lại?

Bác Cả ngồi xuống. Hai ống chân ướt nhẹp, vẫn vện những sợi gân xanh to gần bằng cọng rau muống. Bác lắc lắc mấy rổ khoai mì rồi nói:

- Nếu họ đổi hết cho mình thì mình đổi lấy gạo sấy. Còn không thì để lại một thúng xác phơi khô. Khoai mì này ngó bộ bờ ghê à.

Nhan cầm lấy một củ khoai vỡ phơi cái ruột trắng nuột và làn vỏ màu tím hoa cà tuyệt đẹp, đưa lên mũi ngửi rồi gật đầu:

- Khoai mì này ngon à bác, nhưng cháu thích ăn cơm hơn.

Nhan ngừng nói bởi từ đầu xa một đám bụi mù bốc lên lẫn những tiếng lao xao, rầm rập của bước chân đi. Nhan kêu lên:

- Họ tới đó...

Bác Cả nhắc cái nơm đặt trên miệng giỏ cá xem lại mới cá tươi nơm được. Thằng Lờ chạy vụt đi để đón đám lính vì nó đã quen trước. Không bao lâu, đoàn người xuất hiện, quần áo đầy bụi bặm. Ai nấy đều có vẻ mệt mỏi. Họ bước nhanh đến chỗ Nhan và bác Cả ngồi đợi vì đây cũng là nơi nghỉ chân của họ sau mỗi chuyến hành quân vào núi.

Sau tiếng ra lệnh khó hiểu của người lính chỉ huy, toán quân tản mất dưới những cụm dẻ gai, cụm yên bạch hoặc dưới bóng những cây cổ thụ lớn trơ trụi. Một số xúm xít quanh Nhan và bác Cả để xem khoai và cá tươi.

- Bác để hết cho tui tui hả bác?

- Bác ơi, cá này đổi bao nhiêu gạo sấy hả bác?

- Cô cũng đổi khoai mì lấy gạo phải không?

Nhan cố gắng quít trước những câu hỏi tới tấp và đám đông vây quanh. Những khuôn mặt trẻ có, lớn tuổi có, sạm đen chập chờn không rõ nét. Những đôi mắt chăm chú nhìn Nhan, những câu hỏi nhẹ nhàng đôi khi ra ngoài đề tài buôn bán làm Nhan bối rối. Một nỗi thẹn thùng dâng lên làm đỏ rục đôi má vốn đã râm hồng vì nắng.

Nhưng sau rốt cuộc đổi chác đã xong, người lính chỉ huy nhờ Nhan, bác Cả và thằng Lờ lột vỏ dùm hai rổ khoai mì. Một người lính trẻ được chỉ định làm giúp Nhan và bác Cả, còn những người khác trở về chỗ nghỉ chân mà họ đã chọn, ngủ gà ngủ gật.

Bóng nắng trưa in rõ đường dao thoăn thoắt xoáy thành hình tròn ốc đều đặn trên tay người lính. Nhan buột miệng:

- Ngó bộ anh lột vỏ mì thạo ghê.

Người lính trẻ không ngước nhìn lên, chỉ mỉm cười đáp hồn nhiên:

- Ăn thua gì cô, bây giờ tui làm chậm đó, ngày chưa đi lính, má tui chuyên bán khoai mì nên tui lột vỏ quen rồi.

Nhan liếc mắt xem người lính có nói đùa không, nhưng khuôn mặt anh vẫn bình thản dưới chiếc nón sắt che gần hết trán.

- Nhà anh trồng mì?

- Không, má tui mua mì ở chợ rồi về nấu bán lẻ. Lâu ngày hành quân xa, chưa có dịp ăn mì nên thấy thèm

thèm.

Anh lính vừa nói vừa sấm se củ khoai mì gọt vỏ trắng toát.

- Củ này bỏ lăm đây.

Bác Cả cười:

- Cha chú mày cũng tinh mắt ghê.

Anh lính trẻ ngẩng đầu lên cười nụ cười đầu tiên:

- Nghề của tui mà bác.

Cả ba người cùng bật cười rộ. Người lính nằm lim dim gần đó mở mắt nhìn rồi nói trống:

- Cha, thằng Nghi thấy khoai mì như cá gặp nước.

Người lính tên Nghi lại cúi xuống chăm chú cắt những đường viền tròn ốc trên thân củ khoai dài lằng. Anh nói, giọng nhỏ hơn:

- Tui, thiệt tình nhớ má tui hơn là nhớ khoai mì. Không có tui chắc bà vất vả lăm.

Giọng nói của Nghi nghe buồn ngủ. Nhan dừng tay gọt vỏ băng khuôn, một xúc cảm nhẹ nhàng dâng lên, Nhan thấy anh lính Nghi này đáng mến. Nhan nhớ lại mẹ, nhớ dáng gánh hàng của bà mỗi trưa bãi chợ, nước mắt Nhan dâng trào.

- Con nhỏ này, hơi chút là khóc.

Anh lính nhìn Nhan dò xét. Nhan xấu hổ gằm mặt lăm bầm:

- Bác thiệt á. Tại cháu nhớ mẹ cháu.

- Mẹ cô mất...

- Ủa, hồi đánh nhau năm ngoái đó, bà bị lạc đạn. Tội nghiệp, tía nó thì mù lòa, nhà chỉ có hai chị em, nên nó đâu dám bỏ tía nó tản cư với người ta. Chứ ở đây thì chỉ có ông già bà lão tàn tật. Chị em nó như người lạc.

Nghi chép miệng:

- Chiến tranh thì khổ vậy đó bác à. Thôi cô cũng đừng buồn nữa. Rồi cũng yên.

Rồi cũng yên. Nhan lăm bầm ngậm ngủi. Rồi cũng yên. Nhan bình tĩnh trở lại.

- Con người sống chết có số hết cô à. Phải không bác, như tui cháu xông pha lửa đạn mà có hề hấn chi đâu.

Hòa bình là khỏe.

- Chắc làng này sẽ đông đủ lại anh há?

Người lính gật đầu:

- Thì vậy rồi, hồi đó đồ cô có còn bán khoai mì cho tui tui với giá rẻ mạt như vậy.

- Tui bán cho anh chứ. Dù chi cũng chỗ quen biết.

Nhan đã lấy lại được sự vui tươi đầu. Tâm hồn bình dị và thơ ngây của Nhan dễ vui, dễ buồn. Chính nét đó làm Nghi thấy có cảm tình với cô gái quê mùa này chỉ lạ. Tội nghiệp cho cô ta, sống như người thương ở vùng hoang vắng này. Vậy mà cô ta cũng ở được, thật là lạ. Nghi nghĩ tới đứa em gái út của chàng. Chắc cũng bầy lớn vậy. Nhưng con nhỏ khôn hơn, liếng thoắng hơn, sung sướng hơn. Em Nghi được đi học, được vui đùa với bạn bè, trong khi đó, Nhan ngồi đây cầm củi lột vỏ khoai mì đổi lấy chút gạo sậy và sống đời sống không tương lai.

Khi trời đứng bóng thì cả ba người lột xong mớ khoai lớn. Những củ khoai mì giờ đây đưa nguyên củ trắng ruột, bắt mắt. Người lính chỉ huy đã đi thuê gạo sậy, góp trả lại cho bác cháu Nhan. Thằng Lờ đổ nốt mớ cá vào một miếng giấy lớn của người lính mập mạp nhất và đón mớ đồ hộp trong tay ông ta.

Nghi quay lại tìm con dao lẩn trong đám vỏ mì và tiện thể, chàng đưa cho Nhan một hộp bánh, nói:

- Cô giữ lấy mà ăn, tui còn nhiều, đồ cá nhân ăn hổng hết.

Nhan tần ngần. Nhìn hộp bánh trái cây, Nhan đã tưởng tượng đến vị ngọt ngào ngon lành của bánh. Nước bọt trào ra đầy miệng và Nhan không thể từ chối món quà hậu hỉ đó.

Người lính sợ Nhan không nhận vội quay sang bác Cả nói chuyện khác:

- Chiều nay chắc có đoàn... tới nói chuyện với dân làng về tình hình mới. Tui phải giữ an ninh ở đó bác à.

- Vậy thì tốt quá còn gì nữa.

Đoàn quân đã bắt đầu sửa soạn tập hợp trở về nơi đóng trại bên kia bờ lạch. Nhan cúi xuống cố khênh chiếc thùng nặng chứa những bao gạo và đồ hộp. Nhưng không được.

Người lính đã tắt tả chạy vào hàng. Nhan còn thấy một tia mắt em đêm nhìn lại đậu vài giây trên Nhan rồi lẩn quất trong đám người áo xanh ồn ào.

- Thôi đi về đi Nhan à. Thằng Lờ đâu rồi, phụ khiêng đỡ cái coi. Mày cứ như con khỉ chạy rồi lên. Mau về còn ăn cơm, tao đói bụng lăm rồi.

Ba bác cháu cũng rời chỗ mình cùng lúc với toán quân. Những tiếng hô nhịp đều, tiếng bước chân rập ràng động lên lá khô, nặng nề trong nắng trưa xa dần, xa dần rồi khuất hẳn sau khúc quanh um tùm của những bụi cây thấp rậm lá đàng kia.

Nhan quay lại, lòng đột nhiên ngậm ngùi như vừa đánh mất những giây phút vui đẹp tuyệt vời.

\*\*\*

Được thông báo trước. Khoảng chừng mặt trời vừa chiếu xiên mấy ngọn tre già, Nhan đã ra ngồi trước sân nhà dưới tàn mát của mấy bụi Ngâu lấm tấm hoa vàng. Thăng Lờ đang ngồi chệch lạt ở đầu hè thấy vậy vùng lên tiếng:

- Cha, ngó bộ chị này nôn nóng dữ thần. Khi nào họ tới mình ra cũng được chớ. Mà chị nói cho tía biết chưa?

- Rồi.

Thăng Lờ neho một bên mắt.

- Mà rồi chuyện gì, chị có nói cho tía biết là anh Nghi cho chị hộp bánh mà chị cất để dành ăn một mình không.

- Nhiều chuyện...

Nhan la át em nhưng mặt đã đỏ bừng. Hồi trưa, thăng Lờ rủ Nhan mở hộp bánh ra ăn, mặc dù rất thèm nhưng Nhan phân vân mãi. Tưởng tượng khi ăn xong, không còn gì, chỉ còn cái vỏ hộp rỗng tuếch lẫn lộn trong bụi rậm, Nhan thấy tiêng tiếc làm sao ấy. Nói tiếc thì cũng không hẳn là tiếc. Nhưng bên trong lòng Nhan có một động lực thầm kín lạ lùng đối với chiếc hộp bánh màu xanh sẫm đỏ. Nhìn hộp bánh, Nhan nghe lòng vui vui, một nỗi vui êm đềm thấm thiết mà Nhan mới cảm thấy lần đầu.

- Hồi tối, tui mơ thấy xe lửa chị Nhan à. Tỉnh dậy, còn nghe tiếng còi hú dài, mà nghe thiệt đó.

Nhan lơ đãng ăm ừ. Lạ thật, câu nói của thăng Lờ mọi ngày gọi cho Nhan bao mối xúc động không thôi bây giờ như một câu nói thường tình. Đã mấy ngày nay, Nhan đã quên đi tiếng còi xe lửa mong ước. Nhan cũng ít nhớ đến chị Nhỉ, đến con đường sắt song song xa tít tắp tận bên kia dãy núi đồi. Hằng đêm Nhan ngủ yên hơn, nhưng có một điều là trong bóng tối, Nhan thấy mình khác lạ mọi ngày.

Thăng Lờ chột bỏ dao nhóm đậy. Nắng hắt trên người nó thành những đợt vàng tươi như mật. Mái tóc cứng lờm chờm như gốc tre vươn rậm rì nâu cháy. Đôi mắt thăng Lờ lim dim, lối lim dim của con chồn lúc rình mồi. Nó đã nghe thấy những bước chân nặng.

Nhan nhìn theo em và cũng cứng người lắng nghe. Khác hẳn Lờ khi nhận được đích xác là đoàn... đã đến, Nhan nghe người nóng ran lên lạ kỳ. Tim đập mạnh trong lồng ngực. Khuôn đất sân nhà đột nhiên quá trống trải và Nhan muốn chạy vào nhà kiếm một xó xỉnh nào đó ngồi im trong bóng tối. Nhưng Nhan vẫn ngồi yên ở chỗ, mắt dán vào khúc quanh đường kia, nơi đó đã có những bóng áo xanh di động.

Thăng Lờ chạy vội vào nhà la bài hải:

- Tới rồi, mấy anh tới rồi tía.

Cả bọn mấy người lớn lần lượt bước ra đứng trước hiên nhà. Chỉ vọn vẹn có năm người lính trẻ. Nhan thấy thật nhanh vót đáng quen thuộc của Nghi. Ánh mắt của Nghi như đang tìm kiếm và trong một thoáng chốc dừng lại nơi Nhan vừa như chào hỏi vừa như cười vui.

Nhan cúi mặt xuống đất. Tay vò nát mấy chiếc lá Ngâu hăng nồng. Hai người lính giữ chức vụ chuyện trò với những người còn lại ra hiệu cho mọi người kiếm chỗ ngồi, han hỏi vài ba câu về tình hình và đời sống của những người ở lại làng rồi bắt đầu phát cho mỗi người một xấp giấy có in hình màu đẹp đẽ.

Ba người lính còn lại trong đó có Nghi chia nhau canh gác ba mặt. Nghi đi vòng ra sau nhà và khuất dạng. Tự dưng, Nhan thấy trống vắng vô cùng. Nhan cầm hồ hững xấp báo trong tay mà không thiết đọc. Mắt đắm đắm trông chừng ra sau nhà, nơi đó, người lính trẻ đang lục lọi, canh gác một mình.

- "Bà con yên tâm mà làm ăn... sắp có hòa bình đến nơi rồi. Chính phủ mình đang họp bàn chuyện hòa bình. Đó bà con nhìn vô mấy hình chụp này thì thấy. Đây là Ba Lê, nước Pháp đó... Đây là bàn hội nghị..."

Nhan nghe loảng thoảng câu được câu mất. Lạ thực, nàng không thể chú tâm nghe nói chuyện mặc dù Nhan thỉnh thoảng cũng cố lắng tai để xem người lính nói gì, nhưng chỉ được một chốc, Nhan lại đưa mắt nhìn ra sau nhà, lòng nôn nao nóng bỏng.

- Bên trong tờ báo này cũng có mấy cái hình chụp đó cô Nhan à.

Nhan giật mình thiếu điều muốn bỏ chạy. Nhưng chỉ một giây qua giọng nói quen thuộc hồi trưa đang ở sau lưng Nhan. Tim Nhan đột nhiên nhảy mạnh trong lồng ngực. Má nóng ran. Và một luồng vui chạy dài trong người nàng. Nhan không trả lời, cũng không quay lại. Nàng ngồi thẳng lưng và bắt đầu theo dõi câu chuyện người lính đang nói, vẻ chăm chú lạ thường, mặc dù trong lòng Nhan như rối bời.

- "Bà con chịu khó chờ một thời gian nữa. Chúng tôi cố gắng giúp đỡ bà con được chừng nào hay chừng ấy. Còn ai muốn lên tỉnh, chúng tôi sẽ gửi theo xe lương đi. Ở đó có mấy trại tạm cư... Dạ, bà con có gì thắc mắc không?"

Không khí bao quanh im lặng chùng nặng nề sau khi người lính dứt lời. Không ai biết phải đòi hỏi thắc mắc

những gì. Tất cả đều đi quá sự hiểu biết và tiên liệu của đám người chất phác. Mãi, bác Cả Bưng mới rụt rè giơ tay lên hỏi. Bác nói:

- Dạ, hồng biết như vậy rồi dân làng ở đây có về không hở mấy anh.

Câu hỏi của bác Cả Bưng khơi mào cho những thắc mắc đơn giản bị dồn nén bấy lâu nay. Ông Hai Kiên thực tế hơn đòi hỏi:

- Không biết anh có biết là chính phủ có cho tụi tôi gạo muối không? Ở đây không có gạo. Ruộng chết hết rồi.

- Tui thích hũ nước mắm. Được cái nước mắm nhĩ thì ngon ba chê.

- Các ông ở đây lâu hay mau. Chắc hòa bình rồi mới đi chớ. Vậy là tui tui mừng rồi, chẳng thiết gì hết.

Bà Tư què nhớ đến con mình, bà bật khóc bệu bạo hỏi:

- Mấy anh có biết thằng Nhỉ con tui nó đóng ở đâu không. Mấy anh nhẩn giùm là tui không tản cư đi đâu hết á. Tui còn ở đây, nói nó về thăm tui, chớ con vợ nó bỏ đi rồi.

- Bà con đừng lo, hòa bình rồi là yên hết mà. Tui tui cũng mong hòa bình đến lẹ lẹ để khỏi rày đây mai đó. Tui anh em chúng tui cũng có gia đình, cha mẹ già như bà con vậy. Còn chuyện gạo nước bà con chớ lo, thể nào chúng tôi cũng tìm cách giúp đỡ bà con. Để chúng tôi đề nghị với cấp chỉ huy.

Bên cạnh Nhan, Nghi thì thầm:

- Chắc cô lo lắm phải không. Sao chẳng thấy tí cô hỏi gì hết.

Nhan cười lắc đầu:

- Tía tui hiền lắm. Với lại ổng mù lòa nên cũng ít thiết tha.

- Nhưng còn cô, còn cái chú gì đó.

- Thằng Lờ hả. Ăn nhảm gì, nó còn con nít.

Nghi nhíp nhíp mũi súng chìa lên trời cười:

- Còn nhỏ. Chắc chỉ có cô nói. Nó lớn bộn rồi đó. Ở thành phố cỡ này là rành lắm rồi. Ờ, mà cô Nhan không thắc mắc gì hết sao?

Nhan lắc đầu:

- Tui chẳng biết phải hỏi gì. Hằng ngày đôi khi ngồi một mình tui chỉ mong có ai để hỏi để nói chuyện. Nhưng bây giờ tự dừng nghen ngang à.

- Kể ra tui cũng phục cô ghê. Ở buồn như vậy mà ở được. Tại cô có hiểu.

Nhan chớp chớp mắt:

- Ai mà không có hiểu. Ví dụ như nếu anh ở địa vị tui chắc anh cũng vậy. Đâu có bỏ đi được, mà đi đâu cũng không bằng tình cha con đâu anh ơi.

Nghi càng lúc càng thấy mến cô gái nhơn hậu này. Chất phác, hiền hòa mà lại hiểu thảo, thực là viên ngọc quý. Giọng nói chân thật của Nhan làm Nghi thấy bạo dạn hơn, thân mật hơn với Nhan. Nghi đem chuyện gia đình mình kể cho Nhan nghe. Chàng nói về người mẹ tảo tần buôn bán. Đứa em gái học trường công suốt năm áo trắng. Nghe Nghi kể, Nhan nghe xúc động dâng trào như thể hòa đồng vào nỗi nhớ nhà, nhớ mẹ, nhớ em của người lính trẻ trước mặt. Ít ra, đây là lần đầu tiên, Nhan nghe một người nói chuyện gia đình mình với bao triu mến thương yêu. Nhan nhớ đến mẹ mình, người mẹ bạc phước mà rơm rớm nước mắt:

- Tui mất mẹ rồi nên ít được chăm sóc. Chớ chỉ bây giờ còn mẹ, chị em tui chắc đỡ buồn hơn nhiều.

Nghi cười an ủi:

- Chớ bù lại tui không còn cha thì sao. Mỗi người được phần này mất phần khác, cô cũng không nên buồn phiền.

Thằng Lờ ở đâu đó, bây giờ mon men lại gần Nghi cười:

- Anh Nghi à, chiều ni đi câu cá không?

Nghi quay lại ôm vai thằng Lờ, mắt nhìn Nhan phân bua:

- Chú Lờ này cứ tưởng như là tui rảnh rỗi suốt ngày đi chơi như chú ấy. Tui còn phải lo canh, lo gác, lo hành quân nữa chứ.

Thằng Lờ le lưỡi:

- Như vậy mệt thấy mồ. Mà em thấy mấy anh đó cứ ra lạch tắm hoài mà.

Nghi cười:

- Chiều ni anh mắc trực. Thôi để mai đi. Sáng mai đi ngược lên đầu suối chơi. Cô Nhan có đi không?

Nhan ngần ngại ;

- Mai tui phải hái rau.

- Thì mình đi rồi hái rau luôn.

Nghi gật đầu:

- Tui chỉ cô một đám rau đủ thứ, rau dền trắng có đỏ có, rau sam, rau má. Hồi sáng đi lòng tui gặp mọc hoang rậm rì hà.

Nhan sáng mắt lên:

- Tía tui khoái rau dền lắm.

- Vậy thì mai đi.

- Mai đi.

Không còn gì để nói, thằng Lờ chạy vụt lại chỗ hai người lính... đang đứng chỉ dẫn cái gì trong mấy xấp báo. Nhan và Nghi đột nhiên im lặng. Nhan muốn đứng dậy đến chỗ tía mình và mấy người hàng xóm cho đỡ ngượng nhưng không dám rời chỗ mình, chỉ đành vờ đưa mắt ngoắc đám đám đằng kia như đang cố hết sức lắng nghe câu chuyện.

- Khi nào yên tui mời cô Nhan lên nhà tui chơi cho biết. Má tui chắc mến cô lắm.

- Dạ.

Nhan giật mình, rồi chợt hiểu hết câu nói. Nhan lúng ta lúng túng không biết trả lời làm sao. Nghi hỏi lại lần nữa:

- Cô có vui lòng đến nhà tui chơi không?

- Dạ... mà làm sao đi?

Nghi cười:

- Ôi, yên rồi xe cô chạy hà rầm cô lo gì mà không đi đến nơi về đến chốn. Ngại là ngại cái cô không muốn đi thăm nhà tui.

- Nghe anh kể chuyện cô em anh tui ham lắm chớ. Anh biết không, ở đây, tui đang đi học bất thành lĩnh đánh nhau, rồi tan nát cả làng. Cô tui chết chôn tận trên kia lận.

Nghi ái ngại:

- Tui thì bỏ học lâu rồi. Nghĩ lại thấy tiếc ghê, nhưng biết làm sao được. Con người có số có phần mà cô.

Nhan cười:

- Có chí thì nên.

- Thì cũng bởi vậy, tui mong yên rồi là về đi học lại.

Nhan mở to mắt:

- Ý, lớn đầu rồi bộ đi học ngồi với con nít sao?

Nghi lắc đầu:

- Cô sao thiệt. Người lớn học với người lớn chớ. Mấy lớp đêm đó, họ mở dành cho mấy người mắc đi làm việc ban ngày không đi học được mà muốn tiến thân. Nhiều ông già còn đi học. Mà mình đi học chứ có làm gì đâu mà mắc cỡ.

Nhan tò mò:

- Đàn bà con gái có học được không anh?

- Ai học mà không được. Tui nói thiệt chớ đi lên tỉnh để tiến thân hơn. Khi nào yên, cô đưa bác lên trên rồi học hành thêm.

Nhan rầu rĩ:

- Anh nói vậy chớ tui mà đi đâu. Đi đâu cũng không khỏi nhớ cái nhà, cây tre, miếng đất, miếng vườn. Đi không được đâu. Nhứt là tía tui đó, đồ mà xeo cho tía tui chịu đi.

- Còn cô?

Nhan ngập ngừng một chút rồi nhoẻn miệng cười:

- Đi cũng nhớ nhớ ghê chớ.

Cơn nắng cuối cùng đã khuất hẳn. Bầu trời về chiều cao vút với những đợt mây mỏng mảnh nhuộm màu vàng nhạt. Gió thổi hiu hiu mát rượi. Đám côn trùng bắt đầu lên tiếng rì rả. Hai người lính kia đã chấm dứt câu chuyện và đang sửa soạn xếp lại mấy tập báo dư. Nghi đứng dậy tàn ngắn:

- Xong rồi, tui tui về.

Nhan bàng hoàng đứng dậy. Hai chân tê tê buồn buồn vì ngồi lâu. Đám hàng xóm vẫn còn tùm lại nói chuyện nhỏ với nhau trong lúc mấy người lính chào ra về. Nhan đứng ngay như trời trồng mãi cho đến khi bóng những chiếc áo xanh khuất hẳn trong bóng chiều hôm. Ngôi sao đêm long lanh sáng rõ. Nhan nhìn trời và nhớ đến buổi cơm chiều. Nàng đi vội ra sau bếp mặc cho người lớn bàn ra tán vào về những hình ảnh trong xấp báo.

Bên bếp lửa hồng, Nhan mở một tập báo, nhìn những hình ảnh lộng lẫy màu sắc trong đó. Nhưng được một lát, nàng thờ người đăm đăm nhìn ánh lửa nhảy múa linh hoạt. Không có gì còn lại trong óc Nhan ngoài những tiếng nói thì thầm lạ lùng không rõ rệt. Nồi khoai mì sôi lúc nào Nhan cũng không hay. Tiếng nước trào ra khỏi nồi, hắt tắt một bên bếp bung tro mù mịt.





---

## CHƯƠNG 3

---

Nước chảy xiết qua mấy kẻ chân Nhan mát rượi. Một con ếch ương nhào xuống nước tập bơi cho bày nòng nọc nhớn nhỡ không màng gì đến độ nước chảy. Chúng tập trung thành từng đàn đen đui như những lúm tằm bần. Vào những buổi trưa, nước trong hơn và chỉ sủi bọt ở mấy quãng quanh co. Cỏ tranh lẫn cỏ ống mọc chìa hai bờ rũ rượi trên mặt nước.

Nhan nhìn trời rồi lần mở hé miếng lá chuối để xem củ khoai môn có còn nóng. Nàng bức rức nôn nao nhìn về phía dưới để xem có bóng dáng người đến không.

Nhan đang chờ Nghi. Cuộc tình của họ bỗng dừng thành hình nhanh chóng lạ thường. Sau mấy buổi đi câu cá, hái rau, Nghi thân với hai chị em Nhan nhiều hơn. Nhan bắt đầu để ý, nhớ nhung người con trai rắn rỏi ấy. Còn Nghi, chàng không thể không mến tâm hồn bình dị lạ lùng của Nhan, một tâm hồn mà chàng cảm thấy thích hợp với chàng hơn cả. Lạ thật, nhiều lúc Nghi xét kỹ lòng mình và chàng không ngờ chàng yêu một cô gái lạc lõng trong ngôi làng hoang tàn kỳ lạ này.

Kể từ khi có Nghi, Nhan không còn lo âu, không còn sợ hãi gì nữa. Tình yêu chớm nở trong lòng cô gái quê mới lớn ngọt ngào và thiết thực như củ khoai, ruộng sản? Nhan không nghĩ ngợi nhiều, không phân tích nhiều. Nàng chỉ biết nhớ và thấy thương Nghi nhiều, khi ngồi cạnh chàng, nghe tiếng Nghi nói, lòng Nhan như được nghe mẹ êm ái dỗ dành giống hồi còn nhỏ. Và Nhan thấy cần Nghi hơn bao giờ hết.

Chỉ trong vòng một tuần lễ, Nhan đã biết hẹn hò và chuyện trò với Nghi mà không e ngại. Tình yêu làm Nhan lớn lên và trưởng thành nhanh chóng.

Ngôi làng không còn vắng vẻ. Và giờ đây, nhìn qua bên kia bờ lạch, trên ngọn đồi trọc, những ngôi nhà đổ nát không còn đe dọa Nhan nữa. Mà trái lại, Nhan thường dõi mắt nhìn qua chờ đợi, vì Nhan biết rằng, sau ngọn đồi trọc đó, Nhan có Nghi, có tình yêu đầu đời hiếm có.

- A, anh Nghi...

Nhan vừa thấy bóng Nghi lộ ra khỏi đám cỏ lau um tùm. Bằng những bước chân vội, Nghi lội bờ xuống giòng nước đục. Đám nòng nọc lẩn sâu vào mấy cụm cỏ ven bờ.

- Nhan chờ anh có lâu không?

Nhan lắc đầu cười hiền:

- Nhan chờ lâu, nhưng chắc tại Nhan ra sớm.

Nghi giữ nước ướm ở hai ống quần lính, chàng nghe nói mà thương Nhan quá. Bao giờ Nhan cũng hiền dịu nhẹ nhàng.

- Bị hôm nay, anh trực đó, phải nhờ thằng bạn trực giùm. Tụi nó chọc quê anh quá trời.

Nhan đỏ mặt:

- Mấy ảnh rắn mắt lắm. Nhan sợ luôn.

Nói đoạn, Nhan đưa cho Nghi củ khoai môn còn hâm nóng.

- Cái gì vậy Nhan. Anh cũng có mấy hộp bánh ra cho em nè.

Nhan cầm hộp bánh, cảm động:

- Để em đem về cho tía.

- Tía có biết chuyện mình không?

Nhan cúi đầu giấu mặt vào hai tay:

- Trời ơi, ở cái xóm ni mà ai không biết. Lèo tèo có mấy người. Nội cái miệng thẳng Lờn cũng đủ để cho cả làng nước biết.

Nghi cười:

- Thì đâu có sao, tía biết càng tốt. Mà... mà tía có la gì không.

Nhan lắc đầu không nói. Nàng định kể cho Nghi nghe cái buổi trưa vắng lặng, tía Nhan kêu nàng nhẩn nhũ. Giọng ông nghiêm nghị như lần đầu Nhan làm lỗi. Đôi mắt trắng của ông có mở to như muốn nhìn rõ đứa con gái mà ông chỉ độ chừng nó lớn đến thế nào thôi. Trong trí tưởng của ông, Nhan cũng chỉ là một đứa nhỏ mà ngày nào ông cống trên lưng ra đồng làm việc. Ông nói:

- Nhan à, tía biết hết mọi chuyện rồi. Tía không biết nói sao, nhưng con phải ăn ở cho ra người gia giáo. Tía mù lòa, bây giờ làm chi thì tía cũng chịu, nhưng tía tin ở con. Làm bạn với lính mệt lắm, tụi nó rầy đây mai đó. Dù sao con cũng lớn rồi. Phải biết giữ gìn dù gặp hoàn cảnh nào đi nữa. Chốn này đeo heo hút gió, tía biết con không có bạn con buồn. Nhưng không phải vì vậy mà chọn lựa bừa bãi nghe con. Giấy rách thì cũng phải giữ lấy

lẽ. Đừng hoang tàn quá làm tí buồn... Thôi tí chỉ nói ít vậy, con hiểu nhiều...

Nhan muốn nói với tí mình là Nghi đang hoàng và tử tế lắm, nhưng nàng ghen ngào. Nhan lấy gì chứng minh cho tí rõ cái đang hoàng của Nghi. Hai đứa chỉ mới quen nhau rồi thương nhau trong vòng hai tuần lễ. Hai tuần mau chóng, ngắn ngủi. Chỉ có mình Nhan mới hiểu được Nghi. Và chỉ có mình Nhan mới tự đoan chắc với lòng mình là Nghi thật xứng đáng.

- Bộ không nói gì hết hử Nhan?

Nhan giật mình chớp chớp mắt.

- Để anh kể chuyện đánh nhau cho Nhan nghe.

Nhan lắc đầu quầy quậy:

- Thôi đi anh. Đừng kể nữa. Nhan ghét đánh nhau lắm. Gì mà toàn chết chóc không hề. Nhan sợ súng đạn lắm. Hay là anh kể chuyện hồi anh đi học cho Nhan nghe đi.

Nghi cười:

- Em cứ bắt anh kể hoài mà.

- Ừ mà lạ ghê anh, mỗi lần nghe anh kể, Nhan nhớ trường, nhớ cô, nhớ bạn lạ lùng. Nhan còn nằm ngủ mê thấy mình được đi học lại nữa chớ. Nhan mặc áo dài trắng, đeo huy hiệu như cô em anh vậy đó.

Nghe cảm mấy sợi tóc bay của Nhan lòng bồi hồi. Cô gái này ngây thơ và chơn thật quá. Lòng Nghi dạt dào thương yêu. Nghi ngậm mấy sợi tóc trong miệng. Hương tóc thiếu nữ làm chàng ngây ngất. Nghi nói khẽ, thật khẽ:

- Nhan ơi, Nhan có thương anh không?

Nhưng Nhan nghe thấy. Và cũng như mọi lần, mặt Nhan đỏ hồng như trái chín. Nhan giấu mặt sang một bên tránh không nhìn Nghi. Nắng buổi trưa im lìm ngủ trên những phiến đá trắng rong rêu dọc theo con lạch. Nhan nhìn bóng nắng mà thấy hồn mình chơi vơi và ấm áp vô cùng.

- Trả lời đi Nhan. Chưa khi nào Nhan trả lời anh hết. Lần này nhứt định à.

Nhan e thẹn cúi đầu. Gió xôn xao trên đôi chân ướt mát lạnh. Gió đẩy đưa mấy nếp tóc dài bay bay quấn quít trên tay Nghi.

- Sao Nhan?

Nhan cuống quýt gật đầu. Và bỗng dưng hai giọt nước mắt ứa ra lăn dài trên má.

Nghi ngạc nhiên không hiểu chuyện gì. Chàng cảm tay Nhan giật giật:

- Sao vậy Nhan. Sao em khóc?

Nhan lắc đầu. Nước mắt càng ứa ra nhiều hơn. Nhưng trong ánh mắt là nụ cười hạnh phúc.

Nghi nhìn thật lâu vào đôi mắt Nhan, rồi bật cười:

- Vậy mà làm người ta hết hồn à.

Nhan vùng đứng dậy, chùi nhanh nước mắt, nắm tay Nghi một cái rồi nói nhanh:

- Thôi, Nhan về đây chớ không thằng Lờ lại kêu réo.

- Mới có chút xíu mà đã về Nhan. Ngồi lại một chút đã.

Nhan quay đi:

- Thôi, để Nhan về. Với lại anh cũng mắc trực. Coi chừng chớ không lại bị phạt như bữa trước thì mệt lắm.

Nghi chạy với theo đi song song với Nhan:

- Thì cũng để anh đưa Nhan về một chặng đường chứ bộ.

Nhan cười lặng lẽ. Những tàu lá xạc xào. Buổi trưa im chỉ có tiếng chim câu kêu lạc loài đầu đó. Qua khỏi khúc quanh Nhan đứng lại.

- Thôi, anh về cho Nhan về nghe.

Nghi nằn nì:

- Để anh đưa Nhan về tận nhà chớ.

Nhan vội vàng từ chối:

- Thôi đi ông ơi, tí mà nghe tiếng anh ổng cười em hết đường trốn. Con gái gì mà giữa trưa đã ra nói chuyện với...

Nghi cười:

- Với ai?

- Quỷ nè. Thôi em về.

Nghi đứng im gật đầu. Nhưng Nhan vừa quay đi thì Nghi cũng chạy theo:

- Nhan. Ngày mai em mượn cái nơm của bác Cả, anh đi đặt cá cho.

Nhan lưỡng lự một giây rồi gật đầu.

- Nhưng phải đặt từ xế chiều. Mà anh có bị trực không?

- Không. Em dẫn thằng Lờ ra cho vui. Nhớ ra đây sớm sớm khoảng bằng giờ hời nãy. Mình ăn cơm với thịt hộp.

Nhan cười:

- Trưa ở nhà cũng phải nấu cho tía ăn chứ.

- Thì cũng như ăn thêm cho vui đó mà. Đề anh rủ thêm ông Thượng sĩ Giản. Anh mến ông đó nhưt.

Nhan gật đầu:

- Thượng sĩ Giản, có phải cái ông già già có mấy đứa con gái lớn mà anh kể đó phải không? Em cũng mến ông ấy ghê. Ông vui tính lạ.

Nghi đùa:

- Thế em có mến mấy cô con gái của ông không?

Nhan đỏ mặt lườm Nghi một cái dài rồi băng mình bỏ chạy. Giọng Nghi với theo chiều gió dạt nằng nhớ ngày mai đến sớm.

Về đến nhà tìm Nhan vẫn còn đập mạnh trong lồng ngực. Nhan ngồi lặng lẽ một mình sau hè để tận hưởng hạnh phúc đang chảy tràn trong từng tế bào, mạch máu. Hạnh phúc đến tràn ngập đến không ngờ làm Nhan chơi vơi. Tuổi ngây thơ chừng như đã qua từ ngày Nhan gặp Nghi. Một thiếu nữ mọc trong hồn nằng, biến đổi nỗi buồn lo, ray rức dần vật lìa lòng trong lòng Nhan cách đây hơn nửa tháng.

Bóng nắng dần trải khắp mặt sân. Nắng hanh vàng của mùa nắng tháng tám, nhẹ nhàng và nồng nàn làm sao. Trong nhà vẫn còn ngủ im. Thỉnh thoảng có tiếng ho đứt quãng của bà Tư què. Nhan lim dim mắt. Nằng không ngủ được mặc dù hè nhà sau gió mát rười rượi. Nhan cố hình dung khuôn mặt Nghi rám nắng và tươi cười với đôi mắt sáng rỡ nhìn Nhan trù mến. Nhan kêu tên Nghi, kêu rất thắm và rất nhẹ.

\*\*\*

Bây giờ thì bác Cả Bửng đã dọn sang ở bên nhà bác Dự. Buổi chiều, nhớ đến cái hẹn với Nghi chiều mai đi đặt nơm cá. Nhan định bụng là phải đi mượn của bác Cả mấy cái nơm. Nấu cơm xong, Nhan vạch đám dâm bụt nở hoa đỏ ối ở hè nhà để sang nhà bác Dự. Căn nhà yên lành nhất làng vẫn còn mang cái vẻ đẹp đẽ của nó như khi chưa có chiến tranh. Bác Cả đã ra công dọn dẹp và cho rằng làm như vậy, khi nào bà Dự về sẽ không trách bác về tội sang ở nhà bà.

Bác Cả Bửng đang ngồi vót tre đằng trước sân. Một ổ khoai lỏng chỏng mấy củ để bên cạnh. Thấy Nha, bác ngẩng đầu cả cười:

- Qua mượn nơm cá phải không? Thằng Lờ nó lấy rồi.

Nhan đỏ mặt thẹn đến muốn quay chạy trở về. Nhan thầm trách em nhanh tay nhanh chân mà nhanh cả miệng nữa. Cái điệu này chắc bác Cả lại biết được chuyển hẹn hò ngày mai của nằng. Quả thật, thằng Lờ đã tố cáo hết cho bác Cả Bửng nghe. Bác cứ nhìn Nhan tùm tùm cười. Thẹn quá hóa giận, Nhan gắt khế:

- Cái thằng lanh chanh quá, ai mượn nó qua đây, nó lấy mấy cái nơm vậy bác?

Bác Cả Bửng không trả lời câu hỏi của Nhan mà chỉ cười nói:

- Thôi mà, thì nó mượn cũng được chứ sao cháu. Mà bác hỏi thiệt nghe, khi nào cho bác ăn trà uống rượu đó.

Nhan đỏ mặt. Mấy cánh hoa dâm bụt trong tay nhàu nát đổi thành màu thắm tím. Nhan lí nhí trong cổ họng:

- Bác thiệt há. Đầu có gì.

Bác Cả Bửng gật gù:

- Ưa thì không có gì, mà ngồi xuống đây đi cháu. Bộ mầy cũng định giấu tao nữa hả? Gì chứ bác cũng biết hết rồi cháu ơi! Bác thấy thằng Nghi cũng hiền lành, dễ thương. Nhưng dù sao là gái, cháu cũng phải dè dặt nghe cháu.

Nhan ngồi xuống nền đất nện sạch sẽ. Gió vờn nhẹ trên mấy đọt cỏ lơ thơ. Tiếng bác Cả Bửng vẫn đều đều, giọng dạy dỗ:

- Tía cháu thì già cả, mù lòa. Anh cũng đau lòng lắm khi thấy cháu lớn bộn rồi mà phải ở nơi heo hắt gió này. Nhưng âu cũng là số mệnh hết. Bây giờ may ra, cũng gần yên rồi. Cháu có bạn, có đôi. Khi nào bà con cô bác về đông đủ mình tính chuyện cũng vừa. Bác thấy anh Sáu anh cũng vui đó cháu.

Nhan nhìn bác Cả Bửng cảm động. Vậy mà chị Nhị chỉ ghét bác ấy ghê. Riêng Nhan, Nhan thấy bác ấy thiệt tốt.

- Tụi con mới quen nhau sơ sơ vậy mà bác.

- Ưa, thì bác nói cho con đề phòng vậy mà. Chuyện trăm năm là chuyện của ông tơ bà nguyệt. Chuyện tình cờ không nói trước được.

Nhan đánh trống lảng sang chuyện khác:

- Bác Cả à, sao lâu quá rồi hổng thấy xe lửa chạy qua chạy lại đây như ngày xưa bác hả? Yên rồi thì có xe chớ.

Bác Cả vòng tay ôm gối. Mắt bác xa xôi:

- Xe lửa hay xe gì cũng không cần. Hể dân làng mà trở về là vui lắm rồi.

Nhan cười:

- Bác thì khi nào cũng nghĩ đến chuyện dân làng trở về.

Bác Cả trừng mắt nhìn Nhan:

- Bộ chỉ mình bác mong sao. Con người sống là có liên hệ với làng xóm, bà con. Đâu có ai sống chui rúc một mình được đâu. Cháu thấy đó. Mình ở, mặc dù là cũng có năm ba nhà, nhưng buồn ghê chưa. Ruộng vườn không ai làm. Nhà cửa hoang vắng. Bác nói cho mà biết, may mà có đoàn lính qua đây ở nên làng cũng bớt vắng vẻ đi. Chớ ở riết chắc điên được. Từ nhỏ tới lớn bác chưa khi nào mà sợ bằng thời gian này, để sợ quá. Nói, chớ chẳng may, toán lính này đi mà bà con cô bác không chịu về... Thiệt bác không biết sao.

Nếu đoàn quân di chuyển đi nơi khác. Nhan rùng mình. Một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng. Trời chiều bỗng chùng thấp xuống. Nếu đoàn quân bỏ nơi này đi. Nhan đã tưởng đến ngôi làng trở lại đìu hiu hoang vắng. Con lạch nước chảy im và bên kia bờ ngọn đồi trọc với những ngôi nhà đổ nát. Nhan chợt nghĩ đến Nghi. Rồi Nghi mà đi. Nhan mới nghĩ mà đã nghe lòng mình bật khóc.

- Nhưng mình phải tin mới sống được. Với lại bác tin là cực chẳng đã con người mới bỏ làng, bỏ quê, bỏ đất mà đi. Bác cũng thử rồi đó, mà đi không được. Có đi rồi cũng phải trở về, tỷ như lá rụng về cội vậy đó Nhan à.

Nhan ngồi im không dám nói thêm dù lòng nàng biết bao băn khoăn thắc mắc. Bóng chiều trải tối trên những lùm cây đặng xa. Có tiếng súng nổ vu vơ mà mấy trái hỏa châu lơ lửng như ngọn đèn treo, quen thuộc hơn nửa tháng nay, chứng tỏ rõ ràng đoàn quân vẫn còn đó. Nghi vẫn chưa đi. Và quanh Nhan còn có người. Lòng Nhan vui hơn một tí. Tất cả đều là tưởng tượng. Hạnh phúc mà Nhan đang có không thể mất được. Nhan cười nhìn bác Cả và đưa tay chỉ mấy trái hỏa châu:

- Tài thiệt bác há. Không biết ai làm ra mấy cái đèn đó. Sáng ghê.

Bác Cả đang ăn mấy củ khoai, bữa cơm chiều của bác, miệng ngồm ngoàm:

- Ủa...

- Chút nữa, bác qua nói chuyện với tía con cho vui nghe bác. Con có nấu nước chè tươi đó bác.

Bác Cả ngừng nhai, ngạc nhiên hỏi:

- Chè tươi, ở đâu vậy cháu?

- Bác còn nhớ vườn chè nhà bà Lang không? Cháu hái ở đó, còn có mấy cây sống hà.

- Vườn chè ở út gần đầu rạch kia mà.

- Dạ, cháu hái ở đó đó...

- Ủa mà cháu lên tận trên đó làm chi mà hái được.

Nhan giật mình. Thôi rồi. Khi không khai chỗ hẹn của mình cho bác Cả Bửng nghe. Nhan lặng im đỏ mặt không dám nói thêm. Bác Cả Bửng hình như cũng đã hiểu nên tủm tỉm cười nói với Nhan, giọng đùa:

- Bộ dạo này cháu không còn sợ ma nữa phải không? Hồi trước, đi đặt nơm cá cũng không dám đi nữa. Thế mới biết...

Bác bỏ lửng câu nói, nhưng Nhan thì hiểu hậu ý. Nàng then quá vụt đứng dậy nói nhanh:

- Chút bác qua nghe bác, cháu về đây.

Nhan bỏ chạy vụt đi trong khi bác Cả Bửng cất tiếng cười khoái chí.

---

## CHƯƠNG 4

---

Nhan hân hoan cầm hai cái nơm cùng với thằng Lờ bưng bả ra chỗ hẹn. Nắng buổi trưa nóng rát. Mặt đất dưới chân bốc hơi cát nóng. Hai chị em dẫm chân lên những bụi cỏ mịn mà đi. Con đường mòn vắng lặng, chỉ có vài tiếng khướu hót đứt quãng. Thỉnh thoảng, thằng Lờ chui vào mấy căn nhà đổ làm Nhan đứng lại chờ hết một hồi mới thấy nó xuất hiện ở đằng sau miệng cười rộ. Nhan nóng lòng đến nơi hẹn dù biết giờ này quá sớm để đặt nơm chờ cá. Một nỗi nao không lời, không thể diễn tả cứ âm ỉ trong lòng Nhan dù Nhan không muốn thế. Dù sao Nhan cũng là con gái, phải thông thả một chút. Nhưng không, sự trống vắng khi thiếu Nghi làm Nhan buồn bã. Nàng chỉ mong được ở bên Nghi suốt ngày và giờ giấc không còn quan trọng đối với Nhan nữa.

- Bây giờ tới phiên chị đi như chạy đó phải không?

Thằng Lờ rên ỉ đằng sau. Nó bận theo dõi đôi chim cu đen đang rìa mồi cho nhau. Nó tiếc giá như có một chiếc ná bây giờ thì đỡ biết bao. Chút nữa ăn thịt chim nướng với cơm gạo sấy của anh Nghi chắc là ngon lắm.

- Nắng muốn chết mà mây còn đứng đó mà phơi đầu ra vậy còn nói nữa. Lẹ lên. Xách bớt một cái nơm coi nà.

Gần tới con lạch. Qua kẽ lá Nhan đã nhìn thấy giòng nước đục trôi lừ đừ. Hơi nước xông lên mát rượi. Gió thoang thoang, và cây cối dày hơn tạo bóng mát nhẹ nhàng. Hai chị em Nhan đi dọc theo con lạch trở ngược lên phía núi. Đường đi hai bên toàn loại cỏ trình nữ với những đóa hoa tím nhạt và những cánh lá khép mở e ấp. Vừa ngó mông lung sang bên kia trại lính, Nhan vừa nói với Lờ:

- Đố mày, bây giờ anh Nghi đã tới chưa. Mà tới một mình hay tới với ai.

Nhan không cho Lờ biết chuyện có Thượng sĩ Giản đi với Nghi nên thằng Lờ quả quyết:

- Chị hỏi lằng nhằng, ảnh đi một mình chớ bộ ảnh kéo cả tiểu đoàn tới hay sao?

Nhan cười:

- Vậy mà tao nói với mày là ảnh đi với một người nữa đó.

Thằng Lờ kênh mặt:

- Ảnh đi một mình. Chị cá không?

Nhan nói khích:

- Tao sợ mày hồng dấm cá chớ.

- Em mà hồng dấm cá. Em cũng tâm lý lắm chớ chị tưởng bỏ hả.

- Được rồi, cá thì cá.

Thằng Lờ đưa tay ra dấu:

- Một hộp bánh trái cây nghe.

Nhan lườm em:

- Cha sang dữ há. Rủi thua thì sao?

- Thua thì chị được chớ. Nhưng sức mấy mà thua. Để chị coi.

Con đường dài nuốt mau theo câu chuyện của hai chị em. Nơi hẹn là bóng mát của một cây da khá lớn ở ngay cạnh bờ lạch. Bóng mát tỏa xuống che màu đục của giòng nước róc rách chảy qua kẽ mấy tảng đá màu vàng xám rong rêu. Nghi vẫn chưa tới. Nhan thất vọng đặt cái nơm xuống và gieo mình nặng nề lên nền cỏ ẩm. Thằng Lờ ngã mình bên cạnh, đầu gối lên một rễ cây lồi khỏi mặt đất, cong vòng hấp háy nhìn trời. Một đám mây che nắng làm cả khoảng trời mát lại. Nhan lăm bầm:

- Cái anh này chuyên môn trễ.

Thằng Lờ lên tiếng:

- Tại chị ra sớm chớ bộ. Để coi, chút nữa, ảnh ra ngay bây giờ.

Nhan cũng thầm công nhận lời em là đúng. Nhưng nàng vẫn nghe lòng giận giận làm sao ấy. Để quên đi giờ phút chờ đợi nao nao, Nhan lúi húi sửa lại mấy chỗ nơm sắp bị bung ra.

- Chị Nhan à. Rồi em cũng đi lính cho coi. Được không chị?

Nhan nhếch mép cười nửa miệng:

- Được chớ sao không được.

- Em nói thiệt đó, thấy anh Nghi đi em ham ghê. Thiệt là vui. Em có chơi ở trại ảnh mấy ngày, mấy anh bạn anh Nghi đồn hát nghe vui ghê.

Nhan nghe giọng thằng Lờ có vẻ tha thiết quá nên quay lại nhìn em dò xét. Thằng Lờ vẫn nói, mắt xa xăm.

Và Nhan nhận thấy em mình đã lớn, lớn thật rồi.

- Ở đây buồn quá chị Nhan à. Mấy ảnh nói làm trai phải lập thân, em mà ở đây chắc chỉ biết bắt cá với lại bắn chim.

Nhan chợt thấy lo. Nàng hỏi lại thằng Lờ một lần nữa:

- Mày không giỡn hả Lờ? Mời bầy lớn mà lính tráng gì? Còn tí nữa, bộ mày tưởng tí để cho mày đi à? Còn lâu.

- Chắc tí phải cho em đi chứ.

Nhan thẳng thốt kêu lên:

- Rồi mày tính bỏ tí với tao ở đây hả? Thôi đi, đừng bày đặt nữa Lờ ơi. Mày bị mấy ảnh giỡn đó. Mày hỏi anh Nghi coi, đi lính cực lắm chứ đâu phải chơi. Đừng tưởng như ở nhà. Khổ lắm. Với lại cũng gần yên rồi.

Thằng Lờ cười cười:

- Gần yên rồi càng khỏe ru. Em đi vài tháng yên thì về nhà thăm chị, thăm tí, thăm bà con cô bác.

Nhan nạt em:

- Đừng nói tầm phào. Nhiều chuyện lộn xộn quá, tí nghe được tí buồn lắm.

Thằng Lờ nín thinh không nói năng gì nữa. Nhan cũng lặng thinh loá hoáy mấy cọng cỏ dưới chân. Bầy giờ nắng đã chiếu xiên và mây trên trời càng nhiều hơn, ngồn ngộn như đám bông nỏn. Trăng đã lặn, đến giờ cá đã đi ăn. Vậy mà Nghi vẫn chưa tới. Nhan nóng ruột đứng lên lại ngồi xuống. Thằng Lờ cũng nóng ruột không kém. Nó lăm bầm hoai trong miệng.

- Cái anh này lạ thiệt. Giờ này mà hồng ra thì cá kiết gì.

Nhan bực mình đến muốn khóc. Nhiều giả thiết được đưa ra. Hay là Nghi bị phạt. Nhưng nếu bị phạt, ít ra cũng có người đến nói cho Nhan biết chứ. Thằng Lờ đã đem hai cái nơm xuống lạch. Nước sủi bọt đục ngầu. Xa xa, cá dớp bong bóng nghe rõ.

Đặt nơm xong hai chị em lại lên bờ ngồi chờ nữa.

Thời gian đi dần dần. Nắng đã bớt bóng rát, gió nổi lên rào rạt hơn. Nhan đã bắt đầu ứa nước mắt vì lo, vì băn khoăn mà cũng vì tức nữa.

- Hay để em tới đồn ảnh xem thử sao, chị Nhan nghe. Em quen mà, hồng sao đâu.

Nhan lắc đầu:

- Thôi đi, thế nào rồi ảnh cũng tới mà, còn không thì ảnh cũng nhờ anh em bạn tới nói giùm. Cứ ngồi đây chờ cũng được. Chắc ảnh chỉ trễ một chút thôi.

- Lâu rồi đó chị. Cái điệu này ai mà mong ăn cơm gạo sấy với thịt hộp của ảnh. Mà cả cái hộp bánh cá với chị cũng đi đời luôn.

Nhan không nói gì thêm. Càng nói càng nôn nóng. Càng nói càng lo chớ ích gì. Nhan chỉ ước tự mình mọc cánh bay thẳng đến nơi Nghi đang ở xem thử chuyện gì đã xảy ra. Hay là Nghi đã quên mình? Nghi tới đây Nhan bỗng thấy đau nhói ở ngực. Một mũi kim nào châm buốt tim Nhan. Lần đầu tiên trong đời Nhan biết thế nào là thất vọng, là đau khổ. Một nỗi đau thâm trầm, sâu sắc lạ thường, khác hẳn ngày mẹ chết, khác hẳn những ngày sống cô đơn quay quắt giữa khu làng hoang vắng.

Ngồi một chỗ không chịu được, Nhan đứng lên đi đi lại lại trong khi thằng Lờ sửa soạn dòm chừng mấy cái nơm đã đặt. Mặt trời đã xế chiều. Nhan không còn hy vọng gì nữa. Thằng Lờ uể oải hỏi chị sửa soạn về hay chưa. Nhan nhìn lần cuối về phía con đường nhỏ ẩn hai hàng cây thấp. Không có một bóng người. Nàng gật đầu, mím môi để khỏi bật khóc.

- Để nơm lại, sáng mai ra lấy chị Nhan nghe.

- Ừa.

Hai chị em lui thui ra về. Không ai nói với ai một tiếng nào. Thỉnh thoảng vài tiếng chim lẻ bạn kêu chiều rồi rạc. Đường về sao xa quá xa. Cây lá xào xạc thềm thì dưới chân. Tại sao Nghi không đến? Tại sao Nghi không đến? Đợt khói màu từ bên kia bờ lạch uốn éo trườn lên rồi tản mát. Nhan nghe cay cay ở mắt, cổ họng nghẹn ngào.

- Ai như anh Nghi đó chị Nhan.

Tiếng thằng Lờ kêu như đợt gió cuốn bao nỗi suy tư của Nhan. Bầu trời buổi chiều như sáng lên. Nhan không nói được thành tiếng.

- Đúng anh Nghi rồi, cái điệu này chắc ảnh bị phạt. Để em ra kêu ảnh không thôi ảnh không thấy.

Thằng Lờ vừa nói vừa vạch đám cây ra tận mé lạch:

- Anh Nghi, anh Nghi.

Nghi đang chạy lúp xúp, ngẩng đầu thấy Lờ vội mừng rỡ:

- Chị Nhan đâu? Nhan đâu?

Nhan muốn chạy nhưng nhấc mình lên không nổi. Xen với cơn vui, nàng nghe có chút giận hờn và tủi thân vì phải chờ đợi khổ sở suốt một buổi chiều. Bây giờ ngày sắp hết. Còn nói chuyện gì được nữa.

Nghi đã lội qua lạch. Chàng không buồn vắt hai ống quần sũng nước khi thấy Nhan đứng yên lặng lẽ sau bụi cây sim đại.

- Nhan, Nhan, Nhan giận anh hả?

Cơn giận cũng cuốn bay theo tiếng kêu âu yếm. Nhan ngước mắt nhìn Nghi. Hai giọt nước mắt trào ra.

Nghi đến kế bên Nhan, giọng thanh thoát:

- Bộ, bộ em biết rồi hả?

Nhan nói, giọng còn vương chút hờn dỗi.

- Anh hẹn rồi để chị em tui chờ suốt buổi chiều.

- À.

Nghi thở dài, gương mặt buồn buồn.

- Bị anh... Mà thôi, mình không có nhiều thì giờ. Em ra ngồi tạm ở đầu kia rồi anh nói chuyện cho nghe.

Nhan dậm chân:

- Anh không thấy tối hù rồi sao? Còn về nấu cơm cho tía nữa chứ.

- Để Lờ về trước nấu đỡ đi.

Nghi quay lại nói với Lờ, nhờ nó về nhà nấu khoai. Nhan dặn em lượng khoai rồi chờ cho Lờ chạy khuất sau khúc quanh, Nhan mới yên tâm, quay sang hỏi Nghi.

- Chuyện gì vậy anh? Anh bị phạt hả?

- Không.

Chỉ trả lời có một tiếng rồi thôi. Nghi quay đi. Gương mặt chàng, ánh mắt chàng làm Nhan lo sợ. Linh tính như báo trước một việc không hay.

- Chuyện gì nói cho Nhan nghe đi anh Nghi.

Nghi quay lại. Nhan như lặng người, nín thở khi môi Nghi mấp mấp. Nhưng rồi thôi, Nghi không nói mà nắm chặt tay Nhan. Bàn tay lạnh ngắt. Nhan nghe rõ tay anh tuông mồ hôi nhớp nháp.

- Nghi...

Nghi đứng dậy, rồi lại ngồi xuống. Bỗng dưng Nghi ôm chặt lấy mặt Nhan, ghì chặt rồi nói thật nhanh.

- Anh được lệnh sáng mai đi sớm. Cắm trại suốt ngày nay. Nhờ thượng sĩ Giản, anh trốn ra báo tin cho em rõ.

Không phải đó là một câu nói. Cũng không phải là Nghi nói với Nhan. Không phải vậy. Câu nói đó có nghĩa gì? Ngày mai đoàn quân không còn ở đây nữa. Ngày mai, Nghi không còn ở gần Nhan nữa. Thật vậy chăng. Có đúng vậy chăng. Chắc Nhan nghe lầm. Không thể thể được. Nhan hỏi lại trong vô thức.

- Mai anh đi rồi.

Nghi gật đầu. Chàng ôm hai tay Nhan đặt lên ngực. Hai bàn tay lạnh ngắt. Gương mặt Nhan tái xanh, đôi mắt thất thần. Nghi lo quá, chàng kêu lên:

- Nhan, Nhan, anh đây mà Nhan.

Và đó là sự thật. Ngày mai, Nhan mất hết. Nhan nhìn Nghi, nàng đã nhìn thấy Nghi lơ mơ nhòe nhoẹt. Nước mắt trào ra. Nhan khóc thành tiếng.

- Thôi đi Nhan, đừng khóc nữa. Anh cũng khổ lắm. Biết rồi có ngày cũng thế này mà tránh không khỏi. Mình còn có chút thì giờ bên nhau. Nhan nói gì với anh đi.

Nhan còn biết nói gì hơn nữa. Nước mắt cứ ứa ra. Ngực nghẹn ngào. Chưa có nỗi thất vọng nào lớn lao. Chưa có sự mất mát nào bằng.

- Nghi ơi, thật không anh?

- Anh sẽ viết thư về cho Nhan mà.

Nhan lắc đầu chua xót. Thư từ. Đột nhiên Nhan nghĩ đến chị Nhị. Nhan biết mình sắp là chị Nhị từ ngày mai.

- Kể cũng sắp yên rồi Nhan à. Yên yên anh xin phép nghỉ thường niên trở lại đây nói với tía xin em... Thế nào anh cũng trở lại đây mà. Anh hứa chắc như vậy. Tin anh đi, bớt buồn mà gặng chờ anh...

Những lời hứa hẹn của Nghi như ngọn sóng triều tấp vào bãi rồi lại rút trở ra. Sau bao tháng ngày sống mòn mỏi, cô đơn trong ngôi làng hoang tàn này, Nhan đã bớt đi những tin tưởng. Nàng lắc đầu nói như nói một mình:

- Đâu có ai đi mà trở lại đâu. Rồi ai cũng đi mất. Không có ai trở lại hết mà.

- Yên là người ta về, em đừng lo.

- Nhưng bao giờ thì yên?

Nghi ghen lời. Chàng thật tình không dám hứa chắc một cái gì hết. Gặp Nhan rồi yêu Nhan, Nghi như quên đời lính rày đây mai đó của mình? Chàng cứ ru ngủ mình bằng ý tưởng sẽ ở lại nơi đây cho tới ngày hòa bình đến. Khi ấy đâu còn lo nữa. Bây giờ, thực tế phủ phàng này. Nghi trách mình sao lại gieo chi đau khổ cho cô gái trong trắng thơ ngây này.

- Anh Nghi à. Anh đi rồi có quên em không? Đừng quên em nghe anh! Em cũng nghe anh rán chờ khi nào yên. Tía em cũng chờ vậy. Chờ bà con cô bác về làng. Bây giờ em không chờ ai nữa ngoài chờ anh. Hứa với em cho em vui đi anh Nghi, dù anh không trở về đây như chồng chị Nhị.

- Không, anh nhất định có dịp là trở lại mà. Đừng có lo lắng quá rồi đổ đau ra đó Nhan. Nghe anh không?

Nhan gạt đầu. Nước mắt ứa ra. Trời đã chận vận tối. Bên kia bờ lạch tiếng súng lẻ tẻ nghe buồn lòng. Nghi dịu Nhan đứng dậy:

- Để anh đưa Nhan về. Tối rồi, anh phải vào trại mới kịp sửa soạn, điểm danh nữa.

Nhan thẳng thốt bấu lấy tay Nghi. Bước chân đi run rẩy trên nền đất ẩm. Bóng cây sẫm lại nhờ nhoẹt đường đi. Nhan bấu chặt tay Nghi. Hai người bước đi không nói thêm một lời nào. Nhan bước từng bước nhỏ, thật nhỏ cho dài đường gần nhau. Nàng ước sao, đường dài mãi, dài mãi và câu chuyện vừa qua chỉ là giấc chiêm bao. Một bàn tay của Nghi êm ái quấn quýt tóc Nhan. Mùi áo lính nồng thơm như mùi cỏ dại, Nhan dựa mặt vào vai Nghi và biết rằng từ đây không bao giờ Nhan quên được mùi áo Nghi của buổi chiều sâu khổ nhất trong đời.

\*\*\*

Suốt đêm hôm ấy, Nhan không chợp mắt được phút nào. Nàng nằm lắng tai nghe tiếng gió rì rào, tiếng chim kêu đêm, tiếng côn trùng thổng thiết ngoài vườn.

Qua kẽ phen, những ngôi sao lấp lánh trên nền trời màu sữa loãng. Hình như những vì sao xa cũng kêu nức nở như lòng Nhan nức nở. Nước mắt tràn ướt cả cánh tay gối đầu. Nhan chờ những đốm sáng hỏa châu quen thuộc, những đợt khói màu cát cao trong gió, nhưng Nhan không thấy gì cả. Chỉ có đêm yên lặng muôn đời như những ngày hoang vắng. Cái xôn xao của những ngày đoàn quân đến trú đóng chỉ như là một giấc chiêm bao.

Nhan tựa mình. Bên kia giường, tiếng ngày của cha nàng vang lên rè đục. Hơi thở bà Tư khô khè như đứt hơi. Đêm nay, đó là những âm thanh xa lạ, Nhan chờ một tiếng động khác, những bước chân đi trong màu áo xanh ngắt như cây rừng.

Nhan tưởng tượng đến Nghi đang sửa soạn ba lô, đồ đạc. Không biết Nghi đã đi chưa và có nhớ đến Nhan không. Bỗng nhiên, Nhan bật ngồi dậy. Nàng quay quắt muốn được nhìn thấy Nghi lần sau cùng. Nhan mở nhẹ cánh cửa sau, lao mình chạy ra phía bờ lạch.

Đêm âm u và những căn nhà hoang tàn trông có vẻ bí mật rợn người. Nhan chùn bước. Nàng rợn người muốn quay về. Nhưng trong gió, Nhan nghe có tiếng còi xe lửa, tiếng lao xao hô nhịp bước đều của đoàn quân, Nhan hết cả sợ, nàng chạy không nghe, không biết đến gì hết.

Con lạch nhỏ tối đen. Nhan chỉ còn nghe tiếng nước âm ỉ chảy và tiếng con vật nào quẫy mạnh dưới giòng nước. Sương lạnh buốt hai vai. Nhan nhìn qua bên kia bờ lạch. Quả đồi trọc đầu hiu với những cảnh tàn phá của mấy căn nhà hoang. Những đám cây rậm đen, những thân nhà cháy xám hiện lên đe dọa ma quái. Bây giờ Nhan mới thấy sợ và thấy mình liều lĩnh. Bên kia quả đồi là nơi đóng quân, nơi Nghi ở, nhưng Nhan biết mình không thể vượt qua con lạch nhỏ, qua khu nhà hoang tàn kia để tìm Nghi. Trong niềm sợ hãi lẫn thất vọng cùng cực, Nhan khóc nức nở.

Một đốm sáng chiếu lờ mờ trên nền trời. Không phải những trái hỏa châu mà là những ngọn đèn pháo hiệu màu tím hồng như màu hoa sim dại. Nhan mừng rỡ như muốn rú lên. Nghi không đi, Nghi vẫn còn đó. Đốm sáng chỉ ánh giẫy phút rồi tắt ngúm, nhưng Nghi biết ở đâu đó cách nàng không xa, Nghi vẫn hiện diện. Nhan yên tâm hơn. Nàng quay về mà mắt vẫn cố tìm trong bầu trời đêm những đèn sáng lơ lửng như dấu của người tình.

Mãi đến sáng hôm sau, cả nhà mới biết đoàn quân đã ra đi. Bác Cả Bưng lấy nơm sớm đã phát hiện nơi trú đóng chỉ còn tro bụi mấy hầm hố cá nhân và những đồ rác rến. Mấy căn lều trú đóng biến mất dạng. Biến cố quan trọng là bác Cả Bưng bỏ cả mấy nơm cá ngoài bờ lạch, chạy về báo tin cho mọi người. Nhan vẫn còn ngủ vùi. Suốt đêm mỗi một, nàng chỉ thiếp đi vào lúc trời rạng sáng.

Bà Tư bật khóc nức nở giống như khi đoàn quân đến. Trong khi bác Cả Bưng nói giọng buồn xo:

- Rốt cuộc rồi chỉ còn lại mấy mạng già mình bám cái làng hoang này. Tưởng đâu họ ở đây đến khi yên, đến khi bà con dân làng trở về. Ai dè.

- Tui cũng nghi là có ngày họ đo, nhưng sao họ không cho mình hay.

- Bí mật quân sự mà...

- Vậy là thằng Nhị không về rồi. Con ơi là con.



- Sao hồi đó mình không xin theo họ quá giang đi xứ khác cho yên. Bây chừ đỡ sống, đỡ chết.

- Biết vậy mình xin thêm gạo sậy, đồ hộp.

Mọi người bàn tán, mọi người xôn xao, mọi người chán nản. Ngày bắt đầu đi chậm như ngày không qua hết nữa. Cho đến khi Nhan thức dậy nàng vẫn còn nghe tiếng thở dài rầu rĩ của bà Tư. Bà nói khi thấy mặt nàng.

- Họ đi rồi cháu à.

Và Nhan lập lại ngắn gọn.

- Họ đã đi rồi.

Nàng xây lưng đi từ từ, theo con đường mà chiều hôm qua Nghi đã đưa Nhan về. Hơi thở của người yêu như còn vương vất trên cành cây khóm cỏ. Nhan bước đi lặng lẽ như kẻ mộng du. Trong trí tưởng nàng, chỉ có Nghi, hình dáng Nghi tươi cười trêu mếu, đôi nàng ở bên bờ lạch.

Nhan quanh quẩn ở bờ lạch cho đến chiều mới về nhà. Bà Tư què đang cố gắng nhen bếp lửa. Nhan chạy lại đỡ tay bà.

- Cháu đi đâu suốt buổi không về. Lão Cả nói cháu đi kiếm rau ở bờ lạch. Thằng Lờ thì cũng mất đất. Tía cháu ông cầu nhàu hoài, kêu đứa nào cũng không có.

Nhan giặt mình. Củ khoai trên tay nàng vệt lại trong lu. Thằng Lờ. Bây giờ Nhan mới nhớ đến em. Từ tối đến giờ Nhan không gặp nó. Chợt nhớ lại lời thằng Lờ nói với mình đòi đi theo đoàn quân, Nhan giặt mình. Nàng vội vã bắc nồi khoai lên và nói với bà Tư.

- Bác Tư làm ơn coi giùm cháu nồi khoai. Cháu đi kiếm thằng Lờ.

Nhan chạy qua bên nhà bác Cả hỏi, bác Cả Bưng cho biết là không gặp nó ở đâu hết. Nhan đi khắp nơi. Cuối cùng trên đường về Nhan dừng lại ở góc vườn nhà bác Dự khóc lặng lẽ. Thằng Lờ nói thật chớ không phải đùa. Nó đã bỏ đi. Chắc tía biết được tía buồn lắm. Nhan lại khóc, khóc cho mình, cho em và cho cha.

Buổi chiều xuống như một chiếc lưới bủa vây ánh sáng. Bóng rắng vàng trôi thắm ở chân trời gọi lên đỉnh núi đầu xa chút hào quang chóng tàn.

Gió đùa trên cành lá nghe đều đều như lòng Nhan bây giờ. Nhan chậm chạp vào nhà bằng ngả sau tránh gặp cha. Ông già mù ngồi ngóng chờ buổi tối với dáng chịu đựng. Nhan vào chỗ cất quần áo của em, nàng biết Lờ đã ra đi thật sự. Không còn gì để lại ngoài chiếc áo rách nát đang lưng mà Nhan chưa kịp vá cho em. Thế thôi. Nhan nhìn chiếc áo còn lại mà ứa nước mắt.

- Trước sau gì cũng phải cho tía biết.

Nhan lăm lăm một mình rồi nhìn lên nhà trên. Bóng cha nàng bất động. Nhan vẫn đứng yên một chỗ. Tim nàng như ngừng đập khi người cha mù cất tiếng kêu.

- Thằng Lờ đâu rồi. Nhan... Nhan à...

Nhan lại khóc.

Nắng như những giọt buồn lầy lắt bên kia khóm chuối sứ xanh um. Cây chuối mà thằng Lờ khám phá sắp kết quả hôm nào giờ đã trở hoa với những cánh màu tím nâu nở ra những nải chuối màu vàng non xanh nhàn nhạt với đầu trắng và những sợi nhị vàng như phấn.

Bầu trời lặng ngắt một màu. Mùa thu đã về đầu đó với những cơn gió núi thổi trốc qua đám cỏ cây vàng lá rơi rải khắp sân. Ông già mù đôi mắt trắng nhìn ra xa bất động. Xế bên kia, trên chiếc chõng tre, bà Tư què nằm ngơ ngẩn cầm nhả một củ khoai nhỏ.

Nhan đứng ở cửa bếp nhìn xéo lên nhà trên rồi chợt thở dài. Nàng chợt nhận thấy cha mình đã già quá và cũng gầy quá. Từ ngày đoàn quân bỏ đi, cảnh làng đã hoang vắng lại càng hoang vắng hơn. Trong thâm tâm mỗi người một nỗi chán nản lạ thường. Chút hy vọng còn lại đã tan biến, còn chẳng là niềm tin mong manh về một ngày mai hòa bình, yên ổn, cái ngày mà những người bà con của họ sẽ trở về, và thôn xóm lại tái tạo đời sống mới. Nhưng bên trong cùng, một lý do khác sâu xa hơn đó là sức sống, sự tin sống vẫn còn chảy mạnh trong huyết quản của người dân suốt đời cần cù lam lũ, đã cày cấy trên mảnh đất khô cằn suốt cuộc đời mình, đã yêu đất, thương đất, sống vì đất, và họ không bỏ được miền đất thân yêu mà họ đã quen, đã biết.

Nhưng đối với Nhan thì nàng không còn hiểu được có cái gì đã lôi kéo nàng ở lại miền hoang vắng này. Những đám cây, những mảnh ruộng cần khô kia giờ xa lạ với Nhan. Nàng không còn tin yêu, không còn mơ mộng. Tuổi ngây thơ qua mau với mối tình đầu sớm sâu, sớm khổ. Nghi đi rồi, để lại trong lòng Nhan nỗi buồn chất ngất. Nhưng tất cả không bằng sự trống vắng ghê gớm, nỗi cô đơn dày đặc quanh mình.

Hơn bao giờ hết, Nhan nhớ lại Nghi với từng câu nói, giọng cười, từng tiếng hát, lời êm. Và đôi lúc nàng nghĩ phải chăng đây là cảnh khô độc nhất cột dính Nhan với hiện tại bên con lạch nước đục ngầu trong khu làng hoang vắng tiêu điều này Nhan nhớ lại những câu hát mà Nghi đã dạy nàng. Lời buồn và thâm trầm quá, Nhan không hiểu hết, nhưng nàng ưa thích. « Đêm bây giờ, đêm quá hư vô. Đêm bây giờ đêm quá hư không. Còn lại gì. Còn lại mình. Đời buồn tênh ».

Và đời Nhan cũng buồn tênh như một đêm thao thức, mà đêm thì dài suốt một đời nàng.

- Nhan ơi. Nhan...

Tiếng kêu yếu ớt của cha làm Nhan giật mình. Kể từ khi thằng Lờ bỏ đi theo đoàn quân, ông già mù càng yên lặng hơn, yếu hơn. Có ngày ông không buồn nói một câu nào với ai, mặc dù hôm biết được thằng Lờ đã đi, ông lặng người một chốc rồi nói:

- Thôi như vậy nó cũng đỡ khổ hơn sống ở đây. Khi nào yên thì nó về.

Nhan ứa nước mắt khi nghe cha mình nói như khóc, nói cam phận. Nhưng Nhan không dám khóc trước mặt cha. Tối hôm đó, nàng ra sau hè khóc một mình, khóc ngon lành. Và Nhan cũng không hiểu mình khóc vì chuyện thằng Lờ hay khóc cho chính mình, cho cuộc tình sớm tan vỡ.

- Nhan ơi... Nhan

- Dạ, tía kêu con...

- Nói thằng Lờ đi kiếm mớ rau dền. Mấy hôm nay, ăn khoai xốt ruột.

Nhan đáp ứng:

- Tía quên rồi tía, thằng Lờ nó...

- Ừa, thôi đi đi...

Nhan lui ra sau, không dám nhìn thêm vào đôi mắt mờ đục của cha, đôi mắt thất thần, cam chịu bởi đã trải qua quá nhiều biến cố đau lòng.

Mãi đến khi Nhan gặp bác Cả Bưng, nàng mới bớt tủi thân đôi chút. Nhan đi theo bác ra bờ lạch. Bác Cả Bưng không nói gì với Nhan cả, bác chỉ đưa mắt nhìn Nhan rồi lại yên lặng bước theo đuổi ý nghĩ mình. Thân hình bác vẫn vững chãi với cái bề ngoài to lớn chắc nịch, nhưng đôi mắt bác đã không còn giữ được sự vui tươi như hôm nào. Đầu cúi thấp, hai vai so, người bác Cả như trĩu nặng nỗi buồn phiền.

Đến ngã ba, Nhan mới mở lời trước:

- Bác Cả à, sao kỳ này cháu thấy tía cháu ra làm sao đó. Tía cháu buồn quá. Bị cái vụ thằng Lờ bỏ đi.

Bác Cả quay nhìn Nhan, bác quay đi thở dài:

- Ừa, bác cũng thấy vậy cháu à. Ai mà chịu nổi buồn nhiều như ảnh nhứt là người mù lòa.

- Nhưng sao tía cháu cũng có vẻ chịu cho thằng Lờ đi.

Bác Cả Bưng cười gằn:

- Cả cháu có bỏ đi như con Nhỉ ảnh cũng vui lòng nữa là. Nhưng cháu phải biết trong cái vui, có cái buồn.

Cái buồn đó mới chết người đó cháu.

- Sao vậy bác? Cháu...

- Không, đó là bác nói đúng với tâm lý anh Sáu bên nhà đó. Có ai mà muốn con cái mình sống khổ sở ở cái làng này đâu.

- Bác mà có con cũng vậy?

- Anh Sáu, ảnh muốn mấy cháu bỏ ảnh mà đi, miễn là nơi nào sinh sống được. Ảnh muốn nhưng lại không có can đảm nói bởi ảnh cũng sợ phải sống đơn chiếc một mình. Cái đó mới là mâu thuẫn. Bây giờ thằng Lờ tự ý đi, ảnh đâu phiền trách gì. Nhưng buồn và nhớ lắm cháu à.

Nhan ứa nước mắt thương cha. Nàng nói với bác Cả như nói với cha mình:

- Nhưng bề gì cũng còn con ở đây. Con không khi nào bỏ tía hết. Có chết cũng vậy.

Bác Cả ngậm ngùi vỗ vai Nhan:

- Cháu rán dần cơn buồn mà săn sóc cho ảnh. Già cả như ảnh, như bác, như ngọn đèn lụn bác. Để bác năng qua an ủi ảnh.

Nhan nhìn bác Cả Bưng với đôi mắt biết ơn:

- Thiệt cháu cảm ơn bác vô cùng.

Hai bác cháu nhìn nhau lặng lẽ. Cảnh vật cũng lặng ngắt trong nắng trưa với vẻ im lìm khác thường của ngôi làng hoang.

- Cháu ra lạch hả?

- Không, cháu hái rau đầu này, thôi bác đi kéo trâu.

Khi bác Cả đi khỏi rồi, còn lại một mình, Nhan quàng quả tiến về đám ra ở đằng phía mấy cây dẻ thấp. Ngồi giữa những cây rau cần khô, Nhan thấy nhớ Nghi, nhớ thằng Lờ lạ lùng. Mỗi khi đi đâu cũng hai chị em. Bây giờ chỉ một mình Nhan bơ vơ. Nghi bỏ đi, Lờ cũng bỏ đi. Nhan thấy mình cô đơn trên từng ngón tay, ngón chân, sợi tóc. Cô đơn từ bước đi, từng hơi thở. Nỗi cô đơn vây bọc Nhan, dồn Nhan vào một góc của hoang mang và sợ hãi đến không chịu được. Nhan chỉ muốn vùng dậy, bỏ chạy, chạy thật nhanh, chạy trốn xa cho thoát khỏi cái vòng đai vô hình đang giam giữ Nhan. Nhan bật khóc.

Mãi đến khi bóng nắng đổ ắt xuống chỗ Nhan ngồi, nàng mới uể oải ngắt mấy cọng rau dền màu tím thẫm

cột lại thành bó nhỏ. Bầu không khí hơi cay nồng như còn giữ chút hơi hám của mùa nắng hạ. Gió hắt hiu trên mấy đợt tre vành. Một con chim cu rúc nhẹ nhè dưới bãi cỏ tranh rậm. Tiếng kêu thanh và chậm của đám tre già làm Nhan lại nhớ tới những buổi trưa hò hẹn cùng Nghi mà bây giờ, những kỷ niệm đó như là niềm tin yêu độc nhất mà Nhan bầu vịu vào để mà nhớ mà chịu đựng cảnh cô đơn.

Thấy trời hãy còn sớm, Nhan đi lần ra phía lạch rửa rau. Bác Cả Bưng độ chừng đang ở khúc lạnh trên. Nhan ngồi xuống bờ lạch nước và nhớ đến những ngày qua cũng trên bờ nước này.

- Đó, qua đồi, chỗ đất trống đầy sim là nơi anh đóng đó. Đây qua đó ngó xa mà có chút xíu là tới hè.

Câu nói của Nghi vắng vắng. Nhan chăm chú nhìn qua ngọn đồi trọc. Mấy căn nhà hoang phế điêu hiu. Những cành khô cháy đen ngã nghiêng. Nhan lội xuống bờ nước. Nước chảy qua ống chân rì rào. Nhan bước thêm những bước nữa. Nước ướt đầm hai ống quần. Bước nữa, bước nữa. Bờ lạch bên kia gai góc với những đám cỏ tranh nghiêng chúi đầu xuống mặt nước đục ngầu. Nhan bước lên miền đất mà hơn một năm nay, nàng không dám để chân.

Những căn nhà hoang càng gần càng ít để sợ. Nhan quen mắt và cũng bởi vì sự thúc dục thầm kín, sâu xa nào của vùng đất trống bên kia ngọn đồi. Chân bước phẳng phẳng trên lối đi đầy cỏ. Nhan nghe lòng mình tỏ mở và nhịp tim đập mạnh lạ thường.

- Bữa nào anh đưa em qua trại chơi. Vui lắm. Toàn anh em không hề, sợ gì, họ vui tính đùa giỡn chớ không ác ý đâu... em sợ họ nổ súng bắt tử hả? Cứ làm như là súng đạn tới đâu thì nổ đó. Có khóa an toàn chớ. Phải mở khóa mới bắn được.

Nhan kêu lên:

- Nghi... Nghi...

Tiếng Nhan được gió lập lại vọng thính. Bầu trời vẫn cao nhưng mây nhiều quá. Nhan băng mình xuống đồi. Vùng đất trống trơn? Những hàng sim đại mộc tràn trìa. Chỉ còn một vùng đất đắp nền kỹ càng mà cỏ xanh chưa mọc tràn hẳn.

Nhan ngã người trên vùng đất trống đó, cạnh một hố cá nhân chưa lấp hết. Mùi cỏ, mùi đất gầy gầy nồng. Phía bên kia, ẩn hiện con đường sắt quanh co biến mất sau dãy núi thấp. Ngoài kia nữa là con lộ thẳng tắp gập ghềnh bởi những ổ gà lỗ chỗ. Nơi đó sẽ có những chuyến xe lam cà rịch cà tang, nổ máy phình phịch. Nơi đó sẽ có những đoàn tàu lửa chạy qua với tiếng còi hú dài thê thiết. Nơi đó, con đường mà Nghi đã đi, nhiều người đã đi. Chị Nhị đã đi, bà con làng nước đã đi, thằng Lờ đã đi. Còn bên kia, đằng sau lưng Nhan là những ngôi nhà đã im lìm xơ xác, những buổi tối cú rúc thăm nảo, là những ngày cô đơn bên những ngôi nhà rách nát gãy đổ. Đàng đó là những mảnh đất khô khan cằn cỗi, những ngày dài trống rỗng tro trọi, cô đơn, là nỗi nhớ chất ngất, nhớ quay quắt, nhớ không chịu được.

Nhan kêu nhỏ trong cổ họng đã nghẹn tắt vì nước mắt:

- Nghi ơi, Nghi ơi, em theo anh... Nhan theo anh... Chị Nhị ơi, Lờ ơi...

Trong âm vang của gió, tiếng còi xe lửa mơ hồ rít lên từng hồi quyến rũ. Nhan băng mình bỏ chạy.

Nhan chạy dọc theo đường xe lửa, hai đường sắt song song trong lớp cỏ tranh rậm rạp. Nhan ngã người xuống, rồi lại đứng lên. Nàng như thấy từ đằng xa, dọc theo con đường đất dẫn ra lộ lớn, bóng Nghi tươi cười vẫy gọi:

- Nhan... Nhan... đi đâu đó... Nhan...

Tiếng kêu đâu đó nghe quen, giật ngược. Nhan dừng lại ngơ ngác nhìn quanh. Bác Cả Bưng từ trong đám cỏ tranh đứng dậy. Một tay xách bẫy, một tay kẹp chặt chân của một con chồn nhỏ.

- Cháu đi đâu đó mà chạy như bị ma đuổi vậy?

Nhan nhìn bác, rồi lại nhìn con đường hoang vắng. Nước mắt đổ ụa xuống má.

- Sao cháu khóc, cháu lại không nói? Chớ cháu đi đâu đây?

Nhan nức nở:

- Cháu khổ quá bác Cả à!

Bác Cả Bưng chột hiểu. Mắt bác dõi theo con đường sắt cỏ mọc đầy mà thở dài:

- Thôi cháu à. Bề gì mình cũng không làm gì được. Đành chờ đợi thôi. Hồi bác còn trẻ, thời Pháp đó cũng đánh nhau lâu dài dài. Rồi cũng qua. Qua cơn bĩ cực cũng đến hồi thối lai chớ. Cháu yên tâm đi. Thôi theo bác về. Quên thằng Nghi, thằng Lờ đi. Cứ nhớ nhung hoài sao mà chịu nổi.

Nhan đi theo bác. Con đường sau lưng vẫn heo hút như tự bao giờ. Hai bóng người đi chậm trong khi gió vẫn đùa trên mấy cành sim non.

Khi Nhan về tới nhà, trời đã bắt đầu xế chiều. Bà Tư nằm ngủ trên chiếc chõng cũ. Còn ông già mù không có ở chỗ quen thuộc của mình.

Nhan đi vội xuống bếp. Trong cái rổ treo trên giàn bếp lỏng chỏng mấy củ khoai sạm màu. Nhan thấy đói,

nàng vừa ăn vừa sửa soạn để lật rau cho tía. Lúc Nhan thổi lửa thì bà Tư cũng lò dò nhảy từng bậc xuống. Cây gậy chống in từng dấu tròn trên nền đất nện. Nhan kêu lên:

- Thôi bác ở trên chớ xuống làm gì. Để cháu nấu. Chắc hồi trưa bác nấu.

Bà Tư cười.

- Ủa, nhưng cũng chỉ có mình bác ăn thôi. Anh Sáu ảnh đi đâu từ hồi mày đi tới giờ. Chắc lại nhà ông Hai Kiên.

- Đi từ hồi trưa.

- Ủa, chẳng ăn gì ráo. Ảnh cũng khỏe đi thiệt.

Nhan lo âu. Nàng biết cha mình dạo này đã yếu nhiều. Nỗi buồn gặm mòn ông như lũ chuột đào khoét hang hốc. Ông buồn mà ngậm miệng không hề than thở một tiếng nào, vì vậy ông càng cảm lạnh thêm. Ngay cả việc chuyện vãn với bác Cả ông cũng ít.

- Đừng có lo cháu, để ảnh đi chơi cho khuây khỏa. Chòm xóm đâu có mấy người. Xây qua xây lại cũng chừng nấy nhà.

- Để cháu luộc rau rồi đi tìm tía cháu về. Chắc mấy bữa nay không ăn rau, ông xót ruột lắm.

Bà Tư gật đầu:

- Ủa, để đó bác coi cho. Hồi còn con Nhị, hai ba ngày không có rau là nó chịu không được.

Nhan phỉu bụi ở hai ống quần rồi đứng dậy.

- Cháu đi tìm tía cháu đây. Bác coi giùm nồi rau.

- Ảnh ở bên nhà Hai Kiên chớ không đi đâu lâu đâu. Qua bên mà kiếm. Ảnh đi chơi vậy cũng mừng, chớ cứ ngồi yên một chỗ thiệt cực chẳng đã.

Nhan không nghe hết câu nói của bà Tư. Nàng bước ra ngõ vừa đi thật nhanh.

Nhưng quanh quẩn mấy nhà còn lại trong làng Nhan vẫn không thấy cha mình đâu. Lúc rời khỏi nhà Chín Tạng, ngôi nhà xa nhất, Nhan không còn biết mình phải đi đâu nữa. Ông Sáu không đến nhà một ai cả. Nhan lo sợ. Hay là tía lại bỏ mình đi nữa rồi. Ý nghĩ qua như một luồng lạnh giá bao bọc khắp người Nhan. Nhưng sau đó Nhan cười thầm cho mối lo của mình. Tía đã già mà còn đi đâu nữa. Nàng không bỏ cha thì thôi chứ đời nào là cha nàng lại bỏ đi.

Lúc Nhan về nhà thì hy vọng ông Sáu đã trở về trước nàng. Nhưng Nhan chỉ thấy cái bóng đen què quặt của bà Tư trước hiên nhà.

- Tía cháu về chưa vậy bác Tư?

- Chưa... Ủa, mà hổng có ảnh ở nhà mấy người kia hả. Lạ kìa.

Nhan bắt đầu hốt hoảng thật sự. Linh tính báo cho Nhan một chuyện không hay, Nhan nóng ruột đi ra đi vào. Bác Cả Bưng lò dò sang và cũng đắm chiêu.

- Lạ kìa, có bao giờ ảnh đi như vậy đâu. Cùng lắm là qua tui. Mà cháu đi tìm hết chỗ chưa?

- Chẳng còn một chỗ nào hết à bác.

- Có chỗ nào mà ảnh hay ra ngồi chơi không? Nghĩ lại thử coi.

Nhan lúng túng đến độ không biết phải nhớ lại những gì. Trí óc nàng đầy đặc như sương mù. Hằng ngàn ý niệm cùng nổi lên một lúc, không có ý nào ở quá trong đầu mấy phút. Nhan lắc đầu, giọng sùng ửng:

- Cháu không biết chỗ nào nữa à bác. Mà sao tía cháu lại đi vậy bác?

Bác Cả Bưng an ủi:

- Hổng sao đâu. Chắc ảnh ra ngồi chơi đâu đó rồi ngủ quên. À... mà cháu ra chỗ má mẹ cháu chưa?

Nhan vụt nhớ:

- Cha, vậy mà cháu quên, tía cháu hay ra đó lắm bác Cả à.

Bà Tư giục:

- Vậy thì mấy người ra đó coi thử có ảnh không?

- Nhưng có khi nào ông ngồi lâu ở đó đâu. Độ một buổi thì về à.

Bác Cả Bưng gục đầu:

- Thì cứ ra tìm xem sao. Đầu, mày đi với bác đi. Đi lẹ không thôi trời tối chẳng thấy đâu.

Ngôi má mẹ Nhan nằm ở cuối khu vườn nhà. Nơi đây những bụi cây chè tàu làm thành tấm hàng rào bao quanh, im mát. Nàng chiều không soi thấu vào được. Buổi hoàng hôn như đến sớm hơn ở góc khu vườn đó. Nhan đưa tay chỉ bác Cả:

- Đó má mẹ cháu đó. Cái hàng rào hồi bác với thằng Lờ trông rào giùm đó. Tía cháu hay lần ra nhỏ cỏ lắm.

Hai người bước vội vã hơn. Những hàng cây thấp kêu lộc xộc. Nhan còn ngửi thấy mùi ổi chín thơm lừng đầu đó. Bác Cả Bưng bước nhanh hơn, vệt đám chè tàu bước khuất vào bên trong. Từ bên ngoài, Nhan bỗng nghe tiếng bác kêu lên thẳng thốt:


- A... anh Sáu... Trời ơi... Nhan... Nhan...

Nhan quỳnh quáng đăm bổ vào bụi cây. Qua những nhánh lá che mắt, Nhan thấy rõ cha mình đầu gục xuống trên phần mộ mẹ, chân tay co quắp. Và Nhan hiểu cha mình đã chết.

---

## CHƯƠNG 5 (HẾT)

---

huyền xe đồ thả Nghi xuống rồi lại rú máy tiếp tục đoạn đường. Bầu không khí đột nhiên yên tĩnh. Vài người dân quê lom khom gặt lúa ở thửa ruộng cạnh như không biết đến sự hiện diện của Nghi. Và nhất là không biết được lòng Nghi đang nôn nao hồi hộp đến chừng nào.

Con đường đất nhỏ xuyên qua những cánh đồng vàng lúa chạy dài khuất lấp sau mấy dãy núi thấp. Nghi chờ một chuyến xe lam đưa chàng vào trong ấy. Điều thuốc tỏa khói trên môi. Nghi ngẩng nhìn bầu trời cao vừa trong xanh. Mùa thu đã về. Những đám mây lớn vờn đàng cuối chân trời. Nghi hấp háy mắt khi nhớ đến nụ cười của người con gái năm nào trong thung lũng hoang tàn mà Nghi đã từng qua. Nụ cười ấy vương vít chân Nghi, nên bây giờ chàng trở lại.

Chiến tranh đã qua rồi. Nghi trở về đời sống dân sự. Chàng không nhớ đến những ngày cực nhọc gian khổ đời lính, mà lại nhớ đến bóng dáng của người con gái chắc phác, đã len lỏi trong tim Nghi bằng chính tình yêu đầu đời. Tuổi trẻ của Nghi đã mất mát vì chinh chiến. Thời gian qua đi, ai có thể tìm hay níu kéo lại được tuổi xuân. Thế nhưng, tí nữa đây, qua hình bóng người yêu, Nghi sẽ sống lại những ngày tươi trẻ của chàng.

Có tiếng xe lam nổ ròn đàng kia. Nghi xách hành lý lên tay và ra dấu cho xe ngừng. Người tài xế ngược đầu khỏi tấm mica chắn ra hiệu cho Nghi lên ngồi cạnh tay lái. Những cánh đồng chạy dài và mấy dãy núi xanh lại gần. Qua đoạn đường len giữa hai dãy núi thấp, Nghi đã trông thấy một phần ngôi làng với những mái nhà ẩn hiện trong những vòm cây xanh non, và ngọn đồi trọc lấp lánh trong ánh nắng.

Đi ngang qua vùng đất ngày xưa Nghi đã từng đóng quân chàng chợt có ý nghĩ muốn dừng lại nơi này. Nhìn đồng hồ hãy còn sớm, Nghi đập vai người tài xế:

- Ông cho tôi xuống đây.

- Ủa, không vô làng sao?

Nghi cười:

- Chút nữa.

Chiếc xe chậm dần. Nghi nhảy xuống trả tiền, chờ cho xe chạy khuất sau ngọn đồi. Những đôi mắt mở to ngạc nhiên nhìn anh. Nghi mỉm cười với họ.

Không còn dấu vết gì ghi lại lần dừng quân của tiểu đoàn Nghi cách đây hai năm tròn. Sim đại mộc đầy. Sát đồi, những vườn sắn xanh um rậm lá. Tất cả đều thay đổi. Không còn vẻ tiêu sơ, hoang tàn đạo nào. Những người dân quê đã trở về làng họ và tái tạo đời sống mới.

Nghi lững thững leo lên ngọn đồi trọc. Không còn là đồi trọc như Nghi nghĩ. Nhà cửa đã được cất xây lại. Vài mái ngói đỏ au mới tinh. Những đụn rơm vàng ánh, nhưng sâu thốc đầu chứng tỏ sự trù phú của làng. Nhưng Nghi vẫn không thấy lạ, bởi chàng đã nhìn thấy đàng xa con lạch nhỏ nằm quanh co len lỏi qua những hàng cây rậm rạp như quen thuộc như thân tình. Bước chân Nghi đột nhiên cuống quýt. Có đôi mắt nào đang đợi chàng bên kia bờ lạch. Nghi kêu tên người yêu thầm trong cổ.

- Nhan ơi, Nhan ơi, anh về tìm Nhan đây.

Nghi xốc quai xách lên vai và chạy băng băng xuống dốc đồi. Hơi nước từ con lạch đã phủ cho bầu không khí một lớp ẩm nóng. Gió thổi mát rượi. Nghi nhìn chiếc cầu treo nhỏ bắc ngang lạch. Ngần ngừ một giây, Nghi tụt giày thả chân xuống giòng nước cạn. Nước thấm vào hai ống quần dính sát chân tạo cảm giác mát dịu khoan khoái. Bây giờ thì Nghi không còn chần chờ ở đâu nữa. Chàng hối hả vào làng. Con đường mòn đã được sửa sang lại rộng rãi. Không còn những thân cây cháy xém, không còn những căn nhà xiêu đổ. Tất cả mới mẻ khang trang. Tất cả đều sống động vui vẻ phồn thịnh. Những chiếc xe đạp xuất hiện trên đường đi. Những tiếng nói cười ríu rít của trẻ nhỏ. Tất cả dấu vết chiến tranh chỉ còn in đậm nhất trên một cây dừa già mất ngọn. Thế thôi. Đất đã sống lại. Sau chiến tranh, người và đất đều hồi sinh. Nghi chum môi huýt sáo một đoạn nhạc quen để nén lòng bớt nôn nao. Chàng vẫn nhớ rõ con đường dẫn đến nhà Nhan. Không biết cô bé có ở nhà hay buôn bán. Chàng tưởng tượng đến ông già mù đang ngồi sưởi nắng ngoài sân, và biết đâu Nhan đang phơi thóc ở cạnh.

Nghi mỉm cười. Kia rồi. Nơi đó, Nghi không thể làm được. Cây sào đồng đứng thẳng mình. Bụi tre già bên cánh mặt. Khác chẳng là bức giậu rào đã che mất khoảng sân và căn nhà với mái lợp mới khang trang.

Nghi đứng im một phút ở ngoài cổng. Sân nhà vắng. Cánh cửa khép hờ. Trái tim Nghi muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Nhan sẽ thế nào khi thấy Nghi trở về. Nghi lật chốt song cửa vội vàng. Có tiếng chó sủa, tiếng động lộc cộc trong nhà, rồi khoảng nắng ngoài sân in rõ bóng một người đàn bà. Nghi thở ra thất vọng.

- Cậu hỏi ai đó?

- Thưa bà, cho tôi hỏi thăm cô Nhan.

Người đàn bà lặng thinh. Nghi lặp lại.

- Dạ, cô Nhan con ông Sáu mù.

- Không có ai ở đây tên Nhan hết. Chắc cậu lộn nhà. Cậu đi qua bên kia hỏi thử.

Nghi bàng hoàng. Những điểm đen bắt đầu xuất hiện trong ý nghĩ. Hay là Nhan đi ở chỗ khác rồi. Mình đi kiểm xem. Những con đường ngơ ngác dưới chân Nghi. Những bụi cây đáng xa lạ rầu rĩ. Những khuôn mặt không quen thập thò. Những cái lắc đầu vô nghĩa.

- Ở đây không có ai tên Nhan hết.

Không có ai tên Nhan hết. Chẳng lẽ câu chuyện xưa là thần thoại. Còn lão Cả Bửng, ông bà Hai Kiên, bà Tư què, gia đình lão Chín.

Nghi nhóm chút hy vọng trong lòng. Phải đi tìm những người đó mới biết Nhan được.

Nghi đứng lại gần một cái chợ nhỏ. Đám đông tấp nập ồn ào mà sao không thể có Nhan. Nghi nhìn đám người chộn rộn trước mặt. Chàng bối rối không biết phải làm gì, hỏi gì. Hành lý trở nên nặng nề trong tay. Nghi buồn rầu khi nghĩ đến việc nếu không kiếm ra Nhan.

Ở phía đầu này, những con đường đã khác xưa. Nhà cửa mọc lên san sát và Nghi không thể nhận được căn nhà nào, con đường nào quen. Gần một tháng đóng quân, Nghi không thuộc hết những đường mòn ngang dọc trong lành. Huống hồ gì bây giờ tất cả đều đổi mới.

Một ý nghĩ lóe qua, Nghi rẽ vào một bót Cảnh sát ở gần chợ.

- Tôi muốn hỏi thăm một người quen trong làng, nhưng không biết bây giờ họ có còn ở đây không?

Viên Cảnh Sát cầm cúi trên danh sách dân làng. Nghi hy vọng chờ đợi.

- Bà Nguyễn thị Nhan 42 tuổi, ba con.

- Không phải, cô Nhan, khoảng 18 tuổi. Hay ông tìm giùm luôn tên Cả Bửng, Hai Kiên.

Người Cảnh Sát ngẩng nhìn Nghi cười:

- Đó đâu phải là tên tộc của họ, ông phải có họ tên rõ ràng chứ làng này ai cũng là Cả, ai cũng là Hai, Ba hoặc Sáu hết.

Người Cảnh Sát kiên nhẫn dò tìm cho Nghi một lần nữa. Khi cây viết đỏ trên tay ông ta đã đưa đến trang cuối cùng, Nghi thần thờ nhìn ra ngoài đường.

- Chắc những người này đã đi làm ăn ở xa hoặc rủi hơn là đã qua đời rồi ông à. Tìm họ khó lắm, bởi làng này hồi trước bỏ hoang, sau dân nhiều nơi đổ về lập nghiệp. Với lại theo tôi biết, trước kia vùng này bị đụng độ đến hai lần. Cái làng nhỏ bằng bàn tay mà như vậy làm sao chịu nổi. Chiến tranh đâu có từ ai.

Nghi nói:

- Chiến tranh hết rồi mà.

Người Cảnh Sát ái ngại nhìn Nghi:

- Bây giờ cũng đã chiều rồi. Ngày mai, ông rán đi hỏi dò khắp làng xem. Họa may có ai biết. Đầu chợ này có quán cơm. Ông có thể ở nhờ một đêm ở văn phòng hành chánh xã bên cạnh đây. Chúc ông may mắn.

Nghi từ giã người Cảnh sát tốt bụng và bước ra khỏi bót. Chợ đã về chiều. Người mua lẫn người bán đều có vẻ hối hả. Từ một căn nhà nào đó phát ra tiếng ra-di-ô. Nghi cúi xuống nhìn chiếc xách tay của mình. Trong đó, chàng cũng có một chiếc máy thu thanh bé xíu. Quà của Nghi cho Nhan. Có một lần, Nhan đã tỏ với Nghi là nàng thích có được một chiếc máy thu thanh như của thiếu úy Đạt, thuộc đơn vị của chàng. Nghi cười và hẹn khi nào hòa bình sẽ mua tặng Nhan một chiếc. Hôm đó, nhìn nét mặt Nhan, Nghi liên tưởng đến đứa em mình khi ao ước một món quà đẹp. Và Nghi thấy lòng rào rạt thương Nhan. Giờ đây, món quà có đó, nhưng người xưa chẳng thấy ở đâu.

Nghi lần bước theo con đường đã đi. Con đường mòn cũ dẫn ra con lạch nhỏ. Nghi muốn được ngồi cạnh giòng nước chảy để tâm hồn đỡ căng thẳng, bớt đau khổ. Giòng nước, ít ra vẫn giữ nguyên vẹn hương vị ngày nào chàng và Nhan hẹn hò.

- Hồng biết đến khi nào mới yên anh há. Rồi dân làng cũng về lại. Trời ơi, lúc đó sướng ghê anh há. Em gặp lại mấy đứa bạn nè, bà con làng xóm nè. Vui ghê...

Nghi lẩm bẩm một mình:

- Hòa bình rồi đó Nhan. Bao nhiêu người đã biến ngôi làng này hết hoang tàn, nhưng em đi đâu, em bỏ cuộc rồi à. Em không chờ anh trở về như đã hứa. Anh nhút định về đây mà em không đợi.

Mùi cỏ thơm nồng theo hơi nước đưa lên. Dòng lạch nhỏ vẫn lừ đừ trôi như bao giờ. Nghi ngồi cuống một thân cây đổ. Chàng ngồi im như vậy cho đến khi bóng tối vây tràn chung quang. Nhiều ánh đèn đã thấp sáng chiếu qua màn tối. Trên cao thật cao, bầu trời đầy sao lấp láy. Trong bóng đêm âm thầm Nghi để mặc những giọt nước mắt nhớ thương, thất vọng trào ra.

- Nhan ở đâu rồi, Nhan ơi. Yên rồi. Xóm làng yên ổn người ta về đây làm ăn, còn Nhan, Nhan đi đâu?

Nghi không tự trả lời được câu hỏi của mình. Chàng lấy trong xách ra món quà cho Nhan. Chiếc máy phát thanh nho nhỏ xinh xắn vừa bằng bàn tay. Chiếc máy bây giờ không tạo được một nụ cười.

Nghi lần nút vặn mở máy. Có tiếng hát của một ca sĩ quen thuộc vọng ra:

“Khi tôi về, tôi đi thăm bờ sông thuở nhỏ. Tôi sẽ buồn vì chuyện ngày xưa. Tôi sẽ khóc vì chuyện quê hương, bao lần đau khổ, bao lần cay đắng. Quê hương tôi là ở đó. Quê hương tôi ngày còn bé, tôi lớn lên bằng lời ru và bằng tình thương bằng hồn cảm và bằng tủi buồn...”

Nghi nhìn xuyên qua lùm cây. Con lạch đen đũi đồng màu với bóng đêm. Tiếng cá đớp mạnh. Nghi nghe như đâu đó tiếng chân của Nhan và giọng cười hồn nhiên của nàng. Giọng cười pha lẫn chút chịu đựng cay đắng của người dân quê trong thời bình lửa. Nghi nhắm mắt lại.

“Khi tôi về, con chim ca lời ca tình ái. Lũ thiếu nhi đã hát mừng cho đời thịnh trị. Dù còn yếu cũng nhào mình vào lấy tình yêu.

Khi tôi về, khi tôi về cuộc đời xuôi chảy, bóng trăng xưa soi trên lối mòn, có rừng cây ẩm vì nhiều thương nhớ, có người yêu cũ nằm chờ bên gối. Và khi thức dậy, tôi tìm thấy tôi...”

Mối xót xa hờn tủi đè nặng lên lồng ngực. So với lời ca, Nghi thấy mình mất mát nhiều quá. Hãy xem như một giấc mơ, Nghi tự nhủ thầm với lòng. Nhưng không được, Nhan là một thực thể, cũng như chiến tranh đã qua mấy lần trên mảnh đất này là một chuyện có thực. Tình yêu của Nghi với Nhan là một chuyện có thực. Bây giờ, chiến tranh đã qua, Nghi trở lại tìm nàng. Bởi tình yêu không phai tàn như chiến tranh, bởi tình yêu không dễ quên như thù hận nên Nghi trở lại, nhưng sao Nhan không đợi chàng. Nghi ngẩn ngơ với bao câu hỏi trong đầu. Chàng như mỗi mê. Chiếc xách tay đen đũi vô tri, im lìm với đêm đen. Chỉ có sao trên trời nhấp nháy như những câu nói thầm, và bên dưới chiếc máy thu thanh, món quà cho Nhan vẫn tiếp tục bài hát ca ngợi thanh bình.

*“Khi tôi về. Khi tôi về...”*

**Kim Hải**  
**(tháng 7 – 73)**